

Số: /TB-STNMT-KTTV Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 9 năm 2024

THÔNG BÁO

Về tổ chức lớp tập huấn “Nâng cao nhận thức và tăng cường năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ rủi ro thiên tai” năm 2024

Thực hiện nhiệm vụ theo Quyết định số 88/QĐ-STNMT-KHTC ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt phương án và dự toán “Nâng cao nhận thức và tăng cường năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ rủi ro thiên tai”, Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Kế hoạch số 2257/STNMT-KTTV ngày 15 tháng 3 năm 2024 về Kế hoạch tổ chức lớp tập huấn “Nâng cao nhận thức và tăng cường năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ rủi ro thiên tai” năm 2024.

Theo đó, căn cứ nội dung đăng ký của các quận, huyện và các cơ quan đơn vị có liên quan, Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức lớp tập huấn “Nâng cao nhận thức và tăng cường năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ rủi ro thiên tai” năm 2024, cụ thể như sau:

1. Thành phần, thời gian, địa điểm:

- **Lớp 1:** tập huấn cho các Quận 3, 8, Gò Vấp.

Thời gian: 8 giờ 30, thứ Tư, ngày 09 tháng 10 năm 2024.

- **Lớp 2:** tập huấn cho các Quận 5, Tân Phú, Tân Bình, Bình Thạnh và Huyện Hóc Môn.

Thời gian: 8 giờ 30, thứ Năm, ngày 10 tháng 10 năm 2024.

- **Lớp 3:** tập huấn cho Quận Bình Tân và Huyện Cần Giờ.

Thời gian: 8 giờ 30, thứ Sáu, ngày 11 tháng 10 năm 2024.

- **Lớp 4:** tập huấn cho các Quận 11, Phú Nhuận và Huyện Nhà Bè.

Thời gian: 8 giờ 30, thứ Năm, ngày 17 tháng 10 năm 2024.

- **Lớp 5:** tập huấn cho các Quận 4, 12 và Huyện Củ Chi.

Thời gian: 8 giờ 30, thứ Sáu, ngày 18 tháng 10 năm 2024.

Địa điểm: Phòng 504, lầu 5- khu B, số 39 Trần Quốc Thảo, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Đính kèm theo danh sách học viên của 05 lớp tại Phụ lục 1)

2. Giảng viên: PGS.TS Lê Thị Kim Oanh, Trưởng khoa Môi trường, Đại học Văn Lang, Thành phố Hồ Chí Minh (phụ trách 05 lớp tập huấn).

3. Điều hành, tổ chức lớp tập huấn

- TS. Nguyễn Duy Bình: Phó trưởng phòng Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu, Sở Tài nguyên và Môi trường (ĐT: 0902988824);
- ThS. Phạm Thị Kim Ngân: chuyên viên phòng Khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu, Sở Tài nguyên và Môi trường (ĐT:0903383736).

4. Nội dung tập huấn: *(Thông tin chi tiết tại Phụ lục 2)*

Trên đây là Thông báo về việc tổ chức lớp tập huấn “Nâng cao nhận thức và tăng cường năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ rủi ro thiên tai” năm 2024, đề nghị Ủy ban nhân dân các quận, huyện có liên quan phối hợp triển khai đến các học viên đã đăng ký được biết để tham gia lớp tập huấn được sắp xếp tại Mục 1 của Thông báo này. Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị học viên có mặt đầy đủ, đúng thời gian quy định để được cấp Giấy chứng nhận hoàn thành khóa tập huấn./.

Nơi nhận:

- UBND các Quận, Huyện nêu tại Mục 1;
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- PKHTC (để phối hợp);
- Lưu: VT, P.KTTV(Ngân.20b)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Huỳnh Văn Thanh

PHỤ LỤC 1
DANH SÁCH HỌC VIÊN ĐÃ ĐĂNG KÝ THAM DỰ

(Kèm theo Thông báo số /TB-STNMT-KTTV ngày tháng năm 2024)

LỚP 1: (08 giờ 30, thứ Tư, ngày 09 tháng 10 năm 2024)

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
I. Ủy ban nhân dân Quận 3					
1	Văn Thị Ngân Hà	Nữ	12/5/1987	Chuyên viên	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân Quận 3
2	Nguyễn Đức Hào	Nam	30/12/1977	Chuyên viên	Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân Quận 3
3	Trần Giáng My	Nữ	23/6/1997	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 1, Quận 3
4	Trang Nguyễn Phương Dung	Nữ	10/8/1987	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 3
5	Nguyễn Từ Minh Trung	Nam	02/12/1999	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 3
6	Nguyễn Tấn Hưng	Nam	16/7/1985	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 10, Quận 3
7	Hoàng Chí Trung	Nam	19/10/1982	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 10, Quận 3
8	Phan Thị Kim Ánh	Nữ	26/7/1999	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 10, Quận 3
9	Hồ Văn Thanh	Nam	26/4/1964	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 3
II Ủy ban nhân dân Quận 8					
1	Nguyễn Hữu Phú	Nam	15/9/1987	Chuyên viên	Phòng Tài Nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân Quận 8
2	Lê Trọng Dật	Nam	13/02/1975	Chuyên viên	Phòng Quản lý đô thị, Ủy ban nhân dân Quận 8
3	Trương Thái Sơn	Nam	22/6/1981	Chuyên viên	Phòng Quản lý đô thị, Ủy ban nhân dân Quận 8
4	Võ Hoàng Ngọc Thúy	Nữ	17/8/1978	Chuyên viên	Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân Quận 8

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
5	Nguyễn Phát Đạt	Nam	27/01/1999	UV BCH Quận Đoàn - Phó Chủ tịch Hội LHTN VN Q8	Quận Đoàn, Quận 8
6	Nguyễn Thị Kim Loan	Nữ	10/5/1981	Phó Chủ tịch	Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 8
7	Nguyễn Phan Quỳnh Như	Nữ	13/11/2000	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 8
8	Trương Thành Anh Khoa	Nam	30/9/1984	Phụ trách Kinh tế	Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 8
9	Nguyễn Anh Tuấn	Nam	24/12/1981	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận 8
10	Phạm Hồ Vũ	Nam	20/3/1986	Phó Chủ tịch	Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận 8
11	Thái Trần Trọng Nghĩa	Nam	21/12/1986	Cán bộ phụ trách Kinh tế	Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận 8
12	Phan Thị Thúy An	Nữ	8/11/1995	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận 8
13	Đỗ Trần Thanh	Nam	17/4/1988	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận 8
14	Trần Thái Bảo	Nam		Chiến sĩ	BCH Quân sự Phường 11, Quận 8
15	Ôn Bảo Hạng	Nam	16/9/1992	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 8
16	Đinh Nguyễn Nhật Linh	Nữ	17/8/1995	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận 8
17	Châu Thị Kim Ngân	Nữ	1/3/1995	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 16, Quận 8
III	Ủy ban nhân dân Quận Gò Vấp				
1	Ngô Toại Chương	Nam	1971	Phó Trưởng phòng TN&MT	Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND Quận Gò Vấp
2	Lê Thành Tài	Nam	1980	Chuyên viên	Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND Quận Gò Vấp
3	Nguyễn Thị Anh Đào	Nữ	1982	Chuyên viên	Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND Quận Gò Vấp

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
4	Nguyễn Thị Huyền Trang	Nữ	1985	Chuyên viên	Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND Quận Gò Vấp
5	Đặng Trần Trung	Nam	1984	Chuyên viên	Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND Quận Gò Vấp
6	Nguyễn Thị Lý	Nữ	01/03/1997	Giáo viên	THCS Quang Trung, Quận Gò Vấp
7	Nguyễn Thị Kim Tuyền	Nữ	12/08/1995	Giáo viên	THCS Phan Văn Trị, Quận Gò Vấp
8	Trần Như Quang Tín	Nam	17/12/1995	Giáo viên	THCS Phan Văn Trị, Quận Gò Vấp
9	Võ Thị Bích Phượng	Nữ	23/11/1984	Giáo viên	TH Phạm Ngũ Lão, Quận Gò Vấp
10	Ngô Thị Ngọc Ngân	Nữ	10/08/1978	Giáo viên	TH Chi Lăng, Quận Gò Vấp
11	Nguyễn Thị Kim Tuyền	Nữ	16/04/1985	Giáo viên	TH Lương Thế Vinh, Quận Gò Vấp
12	Nguyễn Thu Giang	Nữ	27/11/1983	Giáo viên	TH Trần Văn Ôn, Quận Gò Vấp
13	Phạm Nguyễn Lệ Quyên	Nữ	23/02/1991	Giáo viên - TTCM	TH Lam Sơn, Quận Gò Vấp
14	Ngô Thị Thanh Thuý	Nữ	25/05/1988	Giáo viên	TH Nguyễn Viết Xuân, Quận Gò Vấp
15	Đậu Văn Khánh	Nam	10/09/1991	Giáo viên- TTCM	THCS Nguyễn Văn Nghi, Quận Gò Vấp
16	Đinh Thị Lan Anh	Nữ	18/05/1985	Giáo viên	THCS Nguyễn Văn Trỗi, Quận Gò Vấp
17	Đặng Trung Hậu	Nam	25/01/1980	Giáo viên	TH Phan Chu Trinh, Quận Gò Vấp
18	Nguyễn Thị Xuân	Nữ	21/11/1994	Giáo viên - BTCD	TH Lê Văn Thọ, Quận Gò Vấp
19	Ba Văn Luận	Nam	08/12/1978	Giáo viên - TTCM	THCS Nguyễn Trãi, Quận Gò Vấp
20	Lê Trần Minh Trung	Nam	26/10/1994	Chủ tịch công đoàn	TH Lê Hoàn, Quận Gò Vấp
21	Nguyễn Mạnh Hiếu	Nam	04/05/1990	Giáo viên	THCS Thông Tây Hội, Quận Gò Vấp
22	Huỳnh Khánh Duy	Nam	16/04/1995	Giáo viên	TH Lê Quý Đôn, Quận Gò Vấp
23	Nguyễn Thị Hồng Diễm	Nữ	15/12/1980	Giáo viên	THCS Nguyễn Du, Quận Gò Vấp
24	Nguyễn Ngọc Mai	Nữ	03/09/1980	Giáo viên	TH Trần Quang Khải, Quận Gò Vấp
25	Đỗ Thị Thùy Dương	Nữ	04/01/1980	Chủ tịch công đoàn	THCS Phạm Văn Chiêu, Quận Gò Vấp

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
26	Đoàn Thị Hồng	Nữ	02/02/1990	Nhân viên y tế	THCS An Nhơn, Quận Gò Vấp
27	Lê Anh Minh Thảo	Nữ	22/05/1979	Chủ tịch công đoàn	THCS Gò Vấp, Quận Gò Vấp
28	Phạm Thị Thanh	Nữ	08/11/1989	Nhân viên Thư viện	THCS Huỳnh Văn Nghệ, Quận Gò Vấp
29	Lê Quý Vân Đài	Nữ	03/02/1991	Giáo viên/Bí thư chi đoàn	TH Nguyễn Thượng Hiền, Quận Gò Vấp
30	Nguyễn Mạc Thiên Kim	Nữ	25/8/1991	Nhân viên y tế	TH Nguyễn Thượng Hiền, Quận Gò Vấp
31	Lê Đức Anh	Nam	13/8/1994	GV - TPT	TH Hoàng Văn Thụ, Quận Gò Vấp
32	Trần Kim Thảo	Nữ	11/01/1964	Nhân viên y tế	TH Trần Quốc Toản, Quận Gò Vấp
33	Trịnh Thị Thu	Nữ	06/09/1978	Giáo viên	TH Hanh Thông, Quận Gò Vấp
34	Trần Thị Thúy	Nữ	28/7/1992	Giáo viên - BTCĐ	TH Lê Thị Hồng Gấm, Quận Gò Vấp
35	Phan Thị Minh Phương	Nữ	23/7/1977	Giáo viên - CTCĐ	TH Lê Thị Hồng Gấm, Quận Gò Vấp
36	Nguyễn Thanh Thảo	Nữ	02/12/1991	Giáo viên	TH Kim Đồng, Quận Gò Vấp
37	Vũ Thị Nhung	Nữ	15/04/1996	Giáo viên - BTCĐ	THCS Tân Sơn, Quận Gò Vấp
38	Vũ Trung Tâm	Nam	29/12/1985	Giáo viên	THCS Lý Tự Trọng, Quận Gò Vấp
39	Đỗ Hồng Thắm	Nữ	15/4/1997	Nhân viên thư viện	TH Lê Đức Thọ, Quận Gò Vấp
40	Trần Thị Thùy	Nữ	27/01/1989	Giáo viên	THCS Trường Sơn, Quận Gò Vấp
41	Trần Thị Kim Ngân	Nữ	22/02/1996	Giáo viên - BTCĐ	TH Nguyễn Thị Minh Khai, Quận Gò Vấp
42	Huỳnh Thị Phương Hằng	Nữ	21/01/1992	Giáo viên - BTCĐ	TH Lê Quý Đôn, Quận Gò Vấp
43	Trần Thị Hồng Hạnh	Nữ	24/05/1989	Giáo viên - TPT	TH Nguyễn Thị Minh Khai, Quận Gò Vấp
44	Nguyễn Ngọc Hoài	Nam	12/7/1987	Giáo viên - TPT	TH An Hội, Quận Gò Vấp
45	Phạm Đình Chiến	Nam	26/11/1990	Giáo viên - BTCĐ	TH Võ Thị Sáu, Quận Gò Vấp
46	Vũ Thị Hồng Trâm	Nữ	23/11/1978	Thiết bị - Thư viện	TH Võ Thị Sáu, Quận Gò Vấp
47	Cao Thị Thu Hiền	Nữ	1975	Chuyên viên	Phòng Giáo dục và Đào tạo, UBND Quận Gò Vấp

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
48	Nguyễn Thị Anh Thư	Nữ	1968	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 1, quận Gò Vấp
49	Nguyễn Thuy Thảo	Nữ	1973	Hội LHPN	Ủy ban nhân dân Phường 1, quận Gò Vấp
50	Châu Thị Tuyết Mai	Nữ	1981	Hội LHPN	Ủy ban nhân dân Phường 1, quận Gò Vấp
51	Phạm Quang Phúc	Nam	11/29/1988	Chuyên trách Kinh tế	Ủy ban nhân dân Phường 3, quận Gò Vấp
52	Vũ Ngọc Vinh	Nam	8/18/1990	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 3, quận Gò Vấp
53	Hà Thị Kim Hoàng	Nữ	1980	Phó Chủ tịch	Ủy ban nhân dân Phường 4, quận Gò Vấp
54	Bùi Minh Tâm	Nam	1981	CHT Quân sự	Ủy ban nhân dân Phường 4, quận Gò Vấp
55	Phan Hồng Đăng	Nam	1978	Công chức Địa chính - Xây dựng	Ủy ban nhân dân Phường 4, quận Gò Vấp
56	Lê Thông Tường	Nam	1986	Công chức Địa chính - Xây dựng	Ủy ban nhân dân Phường 4, quận Gò Vấp
57	Phạm Minh Vũ	Nam	1992	Kinh tế	Ủy ban nhân dân Phường 4, quận Gò Vấp
58	Lương Lê Lâm	Nam	1989	Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Ủy ban nhân dân Phường 4, quận Gò Vấp
59	Đàm Quang Thị Ngọc Bích	Nữ	1995	Bí thư Đoàn TNCSHCM	Ủy ban nhân dân Phường 4, quận Gò Vấp
60	Lê Hiếu Thiện	Nam	1995	Chủ tịch CTĐ	Ủy ban nhân dân Phường 4, quận Gò Vấp
61	Lâm Kim Phụng	Nữ	1982	Chủ tịch HLHPN	Ủy ban nhân dân Phường 4, quận Gò Vấp
62	Tôn Đức Chí	Nam	1958	Chủ tịch CCB	Ủy ban nhân dân Phường 4, quận Gò Vấp
63	Tổng Thành Tuấn	Nam	1961	Trưởng Ban điều hành	Khu phố 1, Phường 4, quận Gò Vấp

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
64	Nguyễn Văn Tài	Nam	1958	Trưởng Ban điều hành	Khu phố 2, Phường 4, quận Gò Vấp
65	Trần Phú Quới	Nam	1967	Trưởng Ban điều hành	Khu phố 3, Phường 4, quận Gò Vấp
66	Lê Thanh Bình	Nam	1954	Trưởng Ban điều hành	Khu phố 4, Phường 4, quận Gò Vấp
67	Trần Ngọc Tiên	Nữ	1959	Trưởng Ban điều hành	Khu phố 5, Phường 4, quận Gò Vấp
68	Vũ Thị Hồng Chuyển	Nữ	1955	Trưởng Ban điều hành	Khu phố 6, Phường 4, quận Gò Vấp
69	Tiêu Thị Kim Liên	Nữ	1959	Trưởng ban Mặt trận	Khu phố 1, Phường 4, quận Gò Vấp
70	Lê Văn Hòa	Nam	1960	Trưởng ban Mặt trận	Khu phố 2, Phường 4, quận Gò Vấp
71	Đặng Thị Bảo Châu	Nữ	1966	Trưởng ban Mặt trận	Khu phố 3, Phường 4, quận Gò Vấp
72	Trần Phạm Văn Quang	Nam	1949	Trưởng ban Mặt trận	Khu phố 4, Phường 4, quận Gò Vấp
73	Nguyễn Phương Nam	Nam	1950	Trưởng ban Mặt trận	Khu phố 5, Phường 4, quận Gò Vấp
74	Huỳnh Thị Yến	Nữ	1963	Trưởng ban Mặt trận	Khu phố 6, Phường 4, quận Gò Vấp
75	Trần Anh Khoa	Nam	1978	Địa chính - Xây dựng	Ủy ban nhân dân Phường 5, quận Gò Vấp
76	Nguyễn Chung Tiên	Nam	1988	Kinh tế	Ủy ban nhân dân Phường 5, quận Gò Vấp
77	Nguyễn Hoàng Vũ	Nam	1982	PCT. Ủy ban nhân dân phường	Ủy ban nhân dân Phường 6, quận Gò Vấp
78	Lưu Đỗ Hoàng Thái	Nam	1991	Kinh tế phường	Ủy ban nhân dân Phường 6, quận Gò Vấp
79	Nguyễn Thị Yến Trinh	Nữ	1983	Địa chính phường	Ủy ban nhân dân Phường 6, quận Gò Vấp
80	Trần Đặng Tôn Cang	Nam	1979	Địa chính phường	Ủy ban nhân dân Phường 6, quận Gò Vấp
81	Đặng Công Tâm	Nam	1990	Tư pháp phường	Ủy ban nhân dân Phường 6, quận Gò Vấp
82	Phạm Nguyễn Như Sương	Nữ	1998	Văn thư phường	Ủy ban nhân dân Phường 6, quận Gò Vấp

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
83	Lương Xuyên Thành	Nam	1973	VHTT phường	Ủy ban nhân dân Phường 6, quận Gò Vấp
84	Mai Xuân Đăng	Nam	1980	PCT. Ủy ban nhân dân phường	Ủy ban nhân dân Phường 7, quận Gò Vấp
85	Trương Hoàng Hội	Nam	1983	Kinh tế phường	Ủy ban nhân dân Phường 7, quận Gò Vấp
86	Hồng Mạnh Thắng	Nữ	1980	Địa chính phường	Ủy ban nhân dân Phường 7, quận Gò Vấp
87	Lê Như Ý	Nam	1976	Địa chính phường	Ủy ban nhân dân Phường 7, quận Gò Vấp
88	Nguyễn Thụy Thùy Dương	Nữ	1978	Tư pháp phường	Ủy ban nhân dân Phường 7, quận Gò Vấp
89	Trần Hoàng Hiếu Vi	Nữ	1997	Văn thư phường	Ủy ban nhân dân Phường 7, quận Gò Vấp
90	Trần Phú Minh	Nam	1983	VHTT phường	Ủy ban nhân dân Phường 7, quận Gò Vấp
91	Trần Sơn Thành	Nam	1988	CTMT. Ủy ban nhân dân phường	Ủy ban nhân dân Phường 8, quận Gò Vấp
92	Hoàng Văn Giang	Nam	1971	CCB	Ủy ban nhân dân Phường 8, quận Gò Vấp
93	Lê Doãn Cẩn	Nam	1971	Địa chính phường	Ủy ban nhân dân Phường 8, quận Gò Vấp
94	Lâm Hoài Trung	Nam	1983	Địa chính phường	Ủy ban nhân dân Phường 8, quận Gò Vấp
95	Nguyễn Lê Tuấn	Nam	1996	Kinh tế phường	Ủy ban nhân dân Phường 8, quận Gò Vấp
96	Phạm Thị Thanh Thúy	Nữ	1980	Tư pháp phường	Ủy ban nhân dân Phường 8, quận Gò Vấp
97	Nguyễn Võ Thuỳ Dương	Nữ	1995	DSKHHGD-BĐG-TE	Ủy ban nhân dân Phường 8, quận Gò Vấp
98	Hoàng Văn Sơn	Nam	28/03/1982	Phó Chủ tịch	Ủy ban nhân dân Phường 9, quận Gò Vấp

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
99	Nguyễn Văn Thành	Nam	17/03/1986	CB Kinh tế	Ủy ban nhân dân Phường 9, quận Gò Vấp
100	Phan Trần Thanh Duy	Nam	21/08/1995	CB VP ĐU	Ủy ban nhân dân Phường 9, quận Gò Vấp
101	Hồ Đức Quan	Nam	25/06/1992	Bí thư đoàn	Ủy ban nhân dân Phường 9, quận Gò Vấp
102	Trần Thị Thanh Thu	Nữ	23/10/1984	Kế toán	Ủy ban nhân dân Phường 9, quận Gò Vấp
103	Nguyễn Hữu Nghĩa	Nam	12/05/1990	Văn Thư	Ủy ban nhân dân Phường 9, quận Gò Vấp
104	Lê Thị Thanh Trâm	Nữ	09/04/1982	CC VHXXH	Ủy ban nhân dân Phường 9, quận Gò Vấp
105	Đoàn Thị Thúy Phượng	Nữ	05/02/1976	CT Hội Phụ nữ	Ủy ban nhân dân Phường 9, quận Gò Vấp
106	Phạm Thị Bích Ngọc	Nữ	08/02/1988	CC VPTK	Ủy ban nhân dân Phường 9, quận Gò Vấp
107	Lê Hoàng Minh	Nam	1980	Phụ trách Kinh Tế	Ủy ban nhân dân Phường 10 quận Gò Vấp
108	Nguyễn Thị Thoa	Nữ	1982	Công chức ĐC-XD-MT	Ủy ban nhân dân Phường 10 quận Gò Vấp
109	Lê Hoàng Minh	Nam	1980	Phụ trách Kinh Tế	Ủy ban nhân dân Phường 10, quận Gò Vấp
110	Nguyễn Thị Thoa	Nữ	1982	Công chức ĐC-XD-MT	Ủy ban nhân dân Phường 10, quận Gò Vấp
111	Trương Thái Tân	Nam	1972	PCT. Ủy ban nhân dân phường	Ủy ban nhân dân Phường 11, quận Gò Vấp
112	Lê Anh Tú	Nam	1983	Kinh tế phường	Ủy ban nhân dân Phường 11, quận Gò Vấp
113	Mai Thị Ngọc Bích	Nữ	1980	Địa chính phường	Ủy ban nhân dân Phường 11, quận Gò Vấp
114	Trần Lê Đăng Quang	Nam	1977	Địa chính phường	Ủy ban nhân dân Phường 11, quận Gò Vấp

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
115	Trần Văn Dũng	Nam	1987	Địa chính phường	Ủy ban nhân dân Phường 11, quận Gò Vấp
116	Võ Thị Kim Huyền	Nữ	1983	Tư pháp phường	Ủy ban nhân dân Phường 11, quận Gò Vấp
117	Nguyễn Lê Thu Hương	Nữ	1983	Văn thư phường	Ủy ban nhân dân Phường 11, quận Gò Vấp
118	Nguyễn Trọng Trung	Nam	1993	VHTT phường	Ủy ban nhân dân Phường 11, quận Gò Vấp
119	Trần Đăng Tôn Cang	Nam	5/4/1979	Công chức Địa chính - Xây dựng	Ủy ban nhân dân Phường 12, quận Gò Vấp
120	Lê Trung Hiếu	Nam	4/9/1985	Công chức Địa chính - Xây dựng	Ủy ban nhân dân Phường 12, quận Gò Vấp
121	Trần Xuân Hương	Nữ	12/26/1986	Công chức Địa chính - Xây dựng	Ủy ban nhân dân Phường 12, quận Gò Vấp
122	Vũ Phạm Ngọc Hoàn	Nam	5/25/1993	Chuyên trách kinh tế	Ủy ban nhân dân Phường 12, quận Gò Vấp
123	Phạm Ngọc Thạch	Nam	1985	Địa chính phường	Ủy ban nhân dân Phường 13, quận Gò Vấp
124	Nguyễn Kim Lâm	Nam	1986	Chi huy phó Quân sự phường	Ban chỉ huy Quân sự Phường 14, quận Gò Vấp
125	Nguyễn Lê Hạ	Nam	1987	Chi huy phó Quân sự phường	Ban chỉ huy Quân sự Phường 14, quận Gò Vấp
126	Lê Đình Thiện	Nam	1977	Địa chính phường	Ủy ban nhân dân Phường 14, quận Gò Vấp
127	Nguyễn Ngọc Bảo Duy	Nam	1982	PCT. Ủy ban nhân dân phường	Ủy ban nhân dân Phường 15 quận Gò Vấp
128	Trần Mạnh Luật	Nam	1991	Kinh tế phường	Ủy ban nhân dân Phường 15 quận Gò Vấp
129	Trần Bình An	Nam	1985	Địa chính phường	Ủy ban nhân dân Phường 15 quận Gò Vấp
130	Vũ Đình Trung	Nam	1987	Địa chính phường	Ủy ban nhân dân Phường 15 quận Gò Vấp

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
131	Châu Thị Bé	Nữ	1985	Tư pháp phường	Ủy ban nhân dân Phường 15 quận Gò Vấp
132	Nguyễn Thị Liên	Nữ	13/11/1991	Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Ủy ban nhân dân Phường 16, Quận Gò Vấp
133	Nguyễn Trần Chí Hiếu	Nam	15/09/1995	Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	Ủy ban nhân dân Phường 16, Quận Gò Vấp
134	Lại Anh Việt Tú	Nam	18/02/1992	Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ	Ủy ban nhân dân Phường 16, Quận Gò Vấp
135	Nguyễn Đỗ Thiên Chương	Nam	14/04/1985	Chuyên trách Kinh tế	Ủy ban nhân dân Phường 16, Quận Gò Vấp
136	Trịnh Xuân Hợp	Nam	28/06/1985	Công chức Tài chính - Kế toán	Ủy ban nhân dân Phường 16, Quận Gò Vấp
137	Vũ Đức Kiệt	Nam	06/06/1997	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 16, Quận Gò Vấp
138	Trần Nguyên Thành	Nam	25/03/1992	Phó Chỉ huy trưởng BCH Quân sự	Ủy ban nhân dân Phường 16, Quận Gò Vấp
139	Đỗ Trung Quân	Nam	1990	Chuyên trách Kinh tế	Ủy ban nhân dân Phường 17, Quận Gò Vấp
140	Hoàng Anh Tú	Nữ	1986	Địa chính - Xây dựng - Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 17, Quận Gò Vấp
141	Dương Thị Hoa	Nam	1989	Địa chính - Xây dựng - Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 17, Quận Gò Vấp

LỚP 2: (08 giờ 30, thứ Năm, ngày 10 tháng 10 năm 2024)

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
IV.	Ủy ban nhân dân Quận 5				
1	Nguyễn Thị Ngọc Loan	Nữ	03/2/1984	Cán bộ Hội LHPN Quận 5	Hội liên hiệp Phụ nữ Quận 5
2	Võ Hữu Thiện	Nam	01/2/1993	Chuyên viên LĐLĐ Quận 5	Liên đoàn Lao động Quận 5
3	Phan Minh Thiện	Nam	13/10/1996	Cán bộ Quận Đoàn 5	Quận Đoàn, Quận 5
4	Nguyễn Xuân Mai	Nữ	1982	Chuyên viên	Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND Quận 5
5	Đặng Thị Tây Ninh	Nữ	1981	Chuyên viên	Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND Quận 5
6	Trịnh Đoàn Bảo Nguyên	Nam	1985	Chuyên viên	Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND Quận 5
7	Phạm Phú Lộc	Nam	1984	Chuyên viên	Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND Quận 5
8	Võ Thị Thanh Thúy	Nữ	18/8/1981	Chuyên viên	Phòng Quản lý đô thị, UBND Quận 5
9	Hồng Đức Tường	Nam	17/11/1978	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 1, Quận 5
10	Ngô Thị Đoan Trang	Nữ	29/9/1988	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 5
11	Chu Thủy Thủy Tiên	Nữ	18/3/1974	Phó Chủ tịch	Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 5
12	Nguyễn Thành Trung	Nam	31/10/1985	Công chức Địa chất-Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 5
13	Nguyễn Ngọc Đô	Nam	14/9/1966	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận 5
14	Nguyễn Uy Trí	Nam	09/3/1975	Công chức Văn hóa xã hội	Ủy ban nhân dân Phường 5, Quận 5
15	Trần Thị Thanh Nhân	Nữ	27/3/1985	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận 5
16	Đinh Hữu Bình	Nam	27/8/1977	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận 6
17	Phạm Thanh Bình	Nam	20/12/1984	Địa chính môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 7, Quận 5
18	Võ Trần Chí	Nam		Chỉ huy phó Ban chỉ huy Quân sự Phường 7, Quận 5	Ban chỉ huy Quân sự Phường 7, Quận 5

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
19	Phạm Ngọc Mai Châu	Nam	1980	Địa chính Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận 5
20	Nguyễn Minh Tuấn	Nam	27/10/1987	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị - Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 9, Quận 5
21	Nguyễn Tuấn Anh	Nam	15/1/1968	Công chức địa chính xây dựng	Ủy ban nhân dân Phường 10, Quận 5
22	Nguyễn Phạm Kim Trang	Nữ	19/1/1998	Công chức Địa chính - Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 11, Quận 5
23	Nguyễn Hồng Phước	Nam	23/8/1993	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 5
24	Trương Thành Được	Nam	21/8/1980	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 5
25	Trần Hải Đăng	Nam	01/9/1988	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 5
26	Phan Tấn Anh Kiệt	Nam	30/8/1985	Công chức Tài chính - Kế toán	Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 5
27	Trương Thanh Điền	Nam	01/3/1986	Chuyên trách Văn hóa thông tin	Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 5
28	Nguyễn Tiến Đạt	Nam	20/8/1999	Công chức Địa chính – Xây dựng – Đô thị - Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận 5
V.	Ủy ban nhân dân Quận Tân Phú				
1	Võ Anh Tuấn	Nam	10/12/1985	Chuyên viên	Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND quận Tân Phú
2	Lê Thị Ngọc Hậu	Nam	9/26/1975	Chuyên viên	Văn phòng Ủy ban nhân dân quận Tân Phú
3	Trần Vạn Thắng	Nam	4/29/1975	Chuyên viên	Phòng Giáo dục và Đào tạo, UBND quận Tân Phú
4	Nguyễn Thanh Hoàng	Nam	4/19/1983	Chuyên viên	Phòng Giáo dục và Đào tạo, UBND quận Tân Phú
5	Phạm Thị Thu Tâm	Nữ	11/24/1983	Cán bộ	Công an quận Tân Phú
6	Huỳnh Ngọc Lan	Nữ	7/19/1983	Cán bộ	Công an quận Tân Phú
7	Nguyễn Thụy Trang Đài	Nữ	12/2/1992	Công chức Địa chính xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân phường Tân Sơn Nhì, Quận Tân Phú

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
8	Đặng Quang Trung	Nam	1/25/1982	CB Phụ trách kinh tế	Ủy ban nhân dân phường Tân Sơn Nhì, Quận Tân Phú
9	Vũ Hoàng Thiên Lộc	Nam	6/6/1998	Đoàn viên	Ủy ban nhân dân phường Tân Sơn Nhì, Quận Tân Phú
10	Nguyễn Mạnh Cường	Nam	1/13/1996	Công chức Địa chính xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú
11	Huỳnh Ngọc Huệ	Nam	5/6/1982	Công chức Địa chính xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú
12	Đặng Quang Sang	Nam	8/20/1970	Công chức Địa chính xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân phường Tân Thới Hòa, Quận Tân Phú
13	Trương Yến Nhi	Nữ	7/3/1995	Công chức Địa chính xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân phường Phú Trung, Quận Tân Phú
14	Nguyễn Quốc Thanh	Nam	5/22/1986	Công chức TTĐT	Ủy ban nhân dân phường Phú Thạnh, Quận Tân Phú
15	Nguyễn Quốc Thắng	Nam	1967	Công chức Địa chính xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân phường Phú Thọ Hòa, Quận Tân Phú
16	Lương Thị Bích Phượng	Nữ	1991	Công chức Địa chính xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân phường Tân Thành, Quận Tân Phú
17	Nguyễn Thế Ninh	Nam	1972	Công chức Địa chính xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân phường Tân Thành, Quận Tân Phú
18	Phạm Quang Vũ	Nam	1986	Phó BCH Quân sự phường Tân Thành	Ban CHQS phường Tân Thành, Quận Tân Phú
19	Bà Trần Thị Minh Phương	Nữ	1978	Ủy viên Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận Tân Phú	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận Tân Phú
20	Ông Đặng Ngọc Sang	Nam	1978	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Tân Sơn Nhì quận Tân Phú	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận Tân Phú
21	Bà Nguyễn Ngọc Trúc Linh	Nữ	1990	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Tân Quý quận Tân Phú	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận Tân Phú
22	Ông Huỳnh Minh Tùng	Nam	1974	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Tân	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận Tân Phú

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
				Thới Hòa quận Tân Phú	
23	Bà Đoàn Thị Thanh Thảo	Nữ	1982	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Tân Thới Hòa quận Tân Phú	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận Tân Phú
24	Bà Nguyễn Hữu Kim Hương	Nữ	1984	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Phú Trung quận Tân Phú	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận Tân Phú
25	Ông Huỳnh Dương Quốc Bảo	Nam	1982	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Hiệp Tân quận Tân Phú	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận Tân Phú
VI.	Ủy ban nhân dân Quận Tân Bình				
1	Nguyễn Thị Minh Thủy	Nữ	17/9/1975	Phó Trưởng phòng	Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND Quận Tân Bình
2	Nguyễn Thành Đông	Nam	19/12/1991	Chuyên viên	Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND Quận Tân Bình
3	Cao Phạm Kiều Hương	Nữ	30/6/1994	Chuyên viên	Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND Quận Tân Bình
4	Trương Hà Quang	Nam	25/04/1971	Chuyên viên	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận Tân Bình
5	Ngô Thị Ngọc Ánh	Nữ	15/10/1994	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 1, Quận Tân Bình
6	Bạch Thị Hồng Cúc	Nữ	10/10/1991	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận Tân Bình
7	Hà Minh Nghĩa	Nam	10/6/1992	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận Tân Bình
8	Huỳnh Thanh Tín	Nam	4/12/1972	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận Tân Bình
9	Võ Thành Tâm	Nam	5/5/1994	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 5, Quận Tân Bình
10	Hồ Quang Thạch	Nam	10/12/1973	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận Tân Bình

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
11	Lai Quốc Phong	Nam	9/4/1987	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 7, Quận Tân Bình
12	Nguyễn Ngọc Anh	Nữ	15/02/1982	Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân phường	Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận Tân Bình
13	Huỳnh Ngụy Đại Quyền	Nam	26/6/1989	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận Tân Bình
14	Hoàn Công Diễm	Nam	10/10/1966	Chủ tịch Hội CCB	Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận Tân Bình
15	Trịnh Thuỳ Tố Uyên	Nữ	26/01/1985	Chủ tịch Hội LHPN	Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận Tân Bình
16	Hồ Sơn	Nam	18/12/1979	Phó chỉ huy Quân sự phường	Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận Tân Bình
17	Nguyễn Sĩ Phong	Nam	16/01/1992	Bí thư ĐTN	Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận Tân Bình
18	Nguyễn Xuân Huệ	Nam	16/7/1954	Trưởng ban BVDP	Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận Tân Bình
19	Đỗ Phú Hùng	Nam	6/11/1963	Phó ban BVDP	Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận Tân Bình
20	Nguyễn Văn Sơn	Nam	8/7/1998	Phụ trách kinh tế	Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận Tân Bình
21	Phan Tấn Đạt	Nam	6/3/1995	Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận Tân Bình
22	Đặng An Tuấn	Nam	8/7/1984	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 9, Quận Tân Bình
23	Huỳnh Quốc Bảo	Nam	14/10/1980	Chuyên trách kinh tế	Ủy ban nhân dân Phường 10, Quận Tân Bình
24	Đặng Minh Phương	Nam	18/01/1981	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 10, Quận Tân Bình
25	Nguyễn Thành Vương	Nam	17/10/1981	Công chức Địa chính - Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 11, Quận Tân Bình
26	Nguyễn Trinh Thuần	Nữ	24/6/1988	Chủ tịch Hội LHPN Phường 12	Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận Tân Bình

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
27	Nguyễn Thành Huân	Nam	17/3/1981	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường	Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận Tân Bình
28	Nguyễn Nhật Huy	Nam	1/1/1993	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận Tân Bình
29	Lê Phi Yến	Nữ	13/8/1981	Công chức Văn hóa - Xã hội	Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận Tân Bình
30	Cầm Long Quân	Nam	14/7/1992	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận Tân Bình
31	Phạm Đức Quyền	Nam	28/3/1985	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận Tân Bình
32	Trần Văn Hiếu	Nam	10/7/2000	Công chức Văn hóa - Xã hội	Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận Tân Bình
33	Nguyễn Tất Hải	Nam		Phó Chủ tịch	Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận Tân Bình
34	Lê Đình Vũ Hoàng	Nam	1/10/1986	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận Tân Bình
VII. Ủy ban nhân dân Quận Bình Thạnh					
1	Đào Trọng Thực	Nam	23/9/1973	Ủy viên thường trực	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Quận Bình Thạnh
2	Nguyễn An Sang	Nam	24/9/1991	Chuyên viên	Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND Quận Bình Thạnh
3	Lê Võ Nguyên	Nữ	10/6/1981	Chuyên viên	Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND Quận Bình Thạnh
4	Nguyễn Trung Kiên	Nam	20/3/1984	Chuyên viên	Phòng Quản lý đô thị, UBND Quận Bình Thạnh
5	Nguyễn Anh Quốc	Nam	10/6/1993	Chuyên viên	Phòng Quản lý đô thị, UBND Quận Bình Thạnh
6	Trần Hà Danh	Nam	26/10/1990	Nhân viên	Phòng Quản lý đô thị, UBND Quận Bình Thạnh

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
7	Trần Quốc Hòa	Nam	19/9/1989	Chuyên viên	Phòng Tài chính - Kế hoạch, UBND Quận Bình Thạnh
8	Trần Hưng	Nam	2/2/1981	Chuyên viên	Phòng Kinh tế, UBND Quận Bình Thạnh
9	Lê Hoàng Tân	Nam	23/4/1984	ĐC-XD-ĐT&MT	Ủy ban nhân dân Phường 1, Quận Bình Thạnh
10	Phan Mai Quyên	Nữ	9/2/1984	ĐC-XD-ĐT&MT	Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận Bình Thạnh
11	Nguyễn Lan Anh	Nữ	1996	ĐC-XD-ĐT&MT	Ủy ban nhân dân Phường 5, Quận Bình Thạnh
12	Đỗ Thị Xuân Hà	Nữ	3/1/1989	ĐC-XD-ĐT&MT	Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận Bình Thạnh
13	Lương Văn Sĩ	Nam	14/1/1991	CTV TTĐT	Ủy ban nhân dân Phường 7, Quận Bình Thạnh
14	Lê Ngô Hồng Phát	Nam	1988	Chủ tịch CTĐ	Ủy ban nhân dân Phường 7, Quận Bình Thạnh
15	Trần Thị Mỹ Duyên	Nữ	17/8/1994	ĐC-XD-ĐT&MT	Ủy ban nhân dân Phường 11, Quận Bình Thạnh
16	Tổng Hoàng Nguyên	Nam	08/7/1981	ĐC-XD-ĐT&MT	Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận Bình Thạnh
17	Ngô Hoàng Ân	Nam	1983	PCT	Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận Bình Thạnh
18	Nguyễn Đắc Thuận	Nam	1980	ĐC-XD-ĐT&MT	Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận Bình Thạnh
19	Tô Thanh Tùng	Nam	1987	CC VH-XH	Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận Bình Thạnh
20	Nguyễn Ngọc Tùng	Nam	1972	Chuyên trách kinh tế	Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận Bình Thạnh

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
21	Nguyễn Mậu Sơn Hải	Nam	27/5/1988	ĐC-XD-ĐT&MT	Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận Bình Thạnh
22	Võ Trần Vy	Nam	1984	PCT	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Phường 17, Quận Bình Thạnh
23	Trần Trọng Hưng	Nam	1980	ĐC-XD-ĐT&MT	Ủy ban nhân dân Phường 17, Quận Bình Thạnh
24	Phùng Văn Sỹ	Nữ	9/4/1995	CTV. TTĐT	Ủy ban nhân dân Phường 19, Quận Bình Thạnh
25	Nguyễn Thanh Sang	Nam	10/4/1978	ĐC-XD-ĐT&MT	Ủy ban nhân dân Phường 21, Quận Bình Thạnh
26	Nguyễn Phước Sang	Nam	6/7/1995	ĐC-XD-ĐT&MT	Ủy ban nhân dân Phường 22, Quận Bình Thạnh
27	Nguyễn Duy Bình	Nam	9/2/1991	ĐC-XD-ĐT&MT	Ủy ban nhân dân Phường 22, Quận Bình Thạnh
28	Lê Công Phước	Nam	20/7/1996	ĐC-XD-ĐT&MT	Ủy ban nhân dân Phường 24, Quận Bình Thạnh
29	Lê Khánh Nhân	Nam	30/4/1994	ĐC-XD-ĐT&MT	Ủy ban nhân dân Phường 24, Quận Bình Thạnh
30	Lê Thị Thanh Thảo	Nữ	17/01/1996	CC VH-XH	Ủy ban nhân dân Phường 24, Quận Bình Thạnh
31	Trần Nguyễn Tuấn Huy	Nam	7/2/1988	Phó Chỉ huy trưởng	Ủy ban nhân dân Phường 24, Quận Bình Thạnh
32	Phong Gia Hào	Nam	2/12/1976	ĐC-XD-ĐT&MT	Ủy ban nhân dân Phường 25, Quận Bình Thạnh
33	Phạm Thành Hiếu	Nam	28/8/1980	ĐC-XD-ĐT&MT	Ủy ban nhân dân Phường 25, Quận Bình Thạnh
34	Nguyễn Thanh Tú	Nam	19/7/1983	CTV TTĐT	Ủy ban nhân dân Phường 25, Quận Bình Thạnh
35	Nguyễn Minh Dương	Nam	6/5/2001	CTV Ủy ban Mặt trận Tổ quốc	Ủy ban nhân dân Phường 26, Quận Bình Thạnh
36	Trần Phước Lộc	Nữ	22/01/1994	Bí thư Đoàn Thanh niên	Ủy ban nhân dân Phường 26, Quận Bình Thạnh

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
37	Lê Thị Mỹ Uyên	Nữ	19/10/1999	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ	Ủy ban nhân dân Phường 26, Quận Bình Thạnh
38	Huỳnh Phi Trường	Nam	6/11/1990	Công chức Địa chính	Ủy ban nhân dân Phường 26, Quận Bình Thạnh
39	Nguyễn Anh Phi	Nam	10/2/1996	Cộng tác viên Trật tự đô thị	Ủy ban nhân dân Phường 26, Quận Bình Thạnh
40	Nguyễn Thành Hưng	Nam	24/5/2002	Cộng tác viên Trật tự đô thị	Ủy ban nhân dân Phường 26, Quận Bình Thạnh
41	Nguyễn Thị Thùy Trang	Nữ	1962	Trưởng Khu phố 8	Ủy ban nhân dân Phường 26, Quận Bình Thạnh
42	Phan Thị Ngọc Loan	Nữ	1964	Chi hội trưởng phụ nữ KP6	Ủy ban nhân dân Phường 26, Quận Bình Thạnh
43	Nguyễn Thị Tuyết Hoa	Nữ	1961	Trưởng ban CTMT KP8	Ủy ban nhân dân Phường 26, Quận Bình Thạnh
44	Trần Thị Diu Huyền	Nữ	1967	Trưởng Khu phố 7	Ủy ban nhân dân Phường 26, Quận Bình Thạnh
45	Đào Thúy Vân	Nữ	28/4/1981	PCT	Ủy ban nhân dân Phường 27, Quận Bình Thạnh
46	Đỗ Hoàng Kim Phụng	Nữ	17/11/1985	ĐC-XD-ĐT&MT	Ủy ban nhân dân Phường 27, Quận Bình Thạnh
47	Nguyễn Hoàng Minh	Nam	14/02/1984	ĐC-XD-ĐT&MT	Ủy ban nhân dân Phường 28, Quận Bình Thạnh
VIII. Ủy ban nhân dân Huyện Hóc Môn					
1	Lê Thị Thanh Tuyền	Nữ	1988	Chuyên viên	Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND Huyện Hóc Môn
2	Nguyễn Kim Long	Nam	1989	Chuyên viên	Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND Huyện Hóc Môn
3	Nguyễn Văn Ngời	Nam	31/5/1973	Phó Trưởng Phòng	Phòng Nội vụ, UBND Huyện Hóc Môn
4	Đào Tùng Dương	Nam	1979	Chuyên viên	Phòng Y tế, UBND Huyện Hóc Môn
5	Nguyễn Quốc Thắng	Nam	1985	Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã	Ủy ban nhân dân xã Tân Xuân, Huyện Hóc Môn

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
6	Đặng Trần Anh Kiệt	Nam	1991	Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ xã	Ủy ban nhân dân xã Tân Xuân, Huyện Hóc Môn
7	Nguyễn Thị Kim Phúc	Nữ	1996	Cán bộ Kinh tế xã	Ủy ban nhân dân xã Tân Xuân, Huyện Hóc Môn
8	Phan Văn Nhựt	Nam	30/3/1976	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã	Ủy ban nhân dân xã Bà Điểm, Huyện Hóc Môn
9	Phạm Thị Thanh Thủy	Nữ	16/5/1971	Chủ tịch Hội LHPN xã	Ủy ban nhân dân xã Bà Điểm, Huyện Hóc Môn
10	Trần Minh Trung	Nam	22/12/1985	Chủ tịch Hội Nông dân xã	Ủy ban nhân dân xã Bà Điểm, Huyện Hóc Môn
11	Nguyễn Ngọc Thuận	Nữ	8/5/1992	Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã	Ủy ban nhân dân xã Bà Điểm, Huyện Hóc Môn
12	Đỗ Hoàng Anh	Nam	18/5/1989	Cán bộ Kinh tế xã	Ủy ban nhân dân xã Bà Điểm, Huyện Hóc Môn
13	Nguyễn Minh Lý	Nam	7/6/1987	Cán bộ Kinh tế - Môi trường xã	Ủy ban nhân dân xã Tân Thới Nhì, Huyện Hóc Môn
14	Nguyễn Hoàng Ni	Nam	13/07/1993	Cán bộ Kinh tế - Môi trường xã	Ủy ban nhân dân xã Xuân Thới Thượng, Huyện Hóc Môn
15	Phan Thị Hồng Nhanh	Nữ	4/11/1988	Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã	Ủy ban nhân dân xã Xuân Thới Thượng, Huyện Hóc Môn
16	Lê Huỳnh Đức	Nam	11/6/1977	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã	Ủy ban nhân dân xã Xuân Thới Thượng, Huyện Hóc Môn
17	Nguyễn Nhật Thắng	Nam	4/11/1983	Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh	Ủy ban nhân dân xã Xuân Thới Thượng, Huyện Hóc Môn
18	Phạm Thị Hoa	Nữ	7/1/1979	Chủ tịch Hội LHPN xã	Ủy ban nhân dân xã Xuân Thới Thượng, Huyện Hóc Môn
19	Phạm Anh Hùng	Nam	23/4/1979	Chủ tịch Hội Nông dân xã	Ủy ban nhân dân xã Xuân Thới Thượng, Huyện Hóc Môn
20	Nguyễn Tuấn Liêm	Nam	8/8/1991	Bí thư Đoàn TNCS HCM xã	Ủy ban nhân dân xã Xuân Thới Thượng, Huyện Hóc Môn
21	Nguyễn Thùy Linh	Nữ	1/5/1993	Bí thư Đoàn TNCS HCM Thị trấn	Ủy ban nhân dân thị trấn Hóc Môn, Huyện Hóc Môn

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
22	Nguyễn Đăng Khoa	Nam	12/5/1982	Cán bộ Kinh tế	Ủy ban nhân dân thị trấn Hóc Môn, Huyện Hóc Môn
23	Lê Đoàn Quế Anh	Nữ	22/02/1989	Chủ tịch Hội LHPN thị trấn	Ủy ban nhân dân thị trấn Hóc Môn, Huyện Hóc Môn
24	Vương Văn Thống	Nam	1975	Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã	Ủy ban nhân dân xã Xuân Thới Đông, Huyện Hóc Môn
25	Trần Ngọc Liễu	Nữ	1987	Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã	Ủy ban nhân dân xã Xuân Thới Đông, Huyện Hóc Môn
26	Phan Thị Tuyết Nhung	Nữ	1978	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã	Ủy ban nhân dân xã Xuân Thới Đông, Huyện Hóc Môn
27	Đặng Thị Thúy Phượng	Nữ	1988	Chủ tịch Hội LHPN xã	Ủy ban nhân dân xã Xuân Thới Đông, Huyện Hóc Môn
28	Phạm Anh Bảo An	Nữ	1984	Công chức Văn hóa - Xã hội	Ủy ban nhân dân xã Xuân Thới Đông, Huyện Hóc Môn
29	Nguyễn Thị Xuân Thúy	Nữ	1982	Chủ tịch Hội Nông dân xã	Ủy ban nhân dân xã Xuân Thới Đông, Huyện Hóc Môn
30	Lê Thị Ngọc Ly	Nữ	1990	Bí thư Đoàn TNCS HCM xã	Ủy ban nhân dân xã Xuân Thới Đông, Huyện Hóc Môn
31	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền	Nữ	1983	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	Ủy ban nhân dân xã Xuân Thới Đông, Huyện Hóc Môn
32	Lê Văn Khoa	Nam	1954	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã	Ủy ban nhân dân xã Xuân Thới Đông, Huyện Hóc Môn
33	Lê Thị Gấm	Nữ	1990	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	Ủy ban nhân dân xã Xuân Thới Đông, Huyện Hóc Môn

LỚP 3: (08 giờ 30, thứ Sáu, ngày 11 tháng 10 năm 2024)

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
IX.	Ủy ban nhân dân Quận Bình Tân				
1	Trần Thị Kim Anh	Nữ	01/01/1961	Ủy viên Ban Thường vụ chuyên trách	Hội Cựu chiến binh Quận Bình Tân
2	Lê Đan Khanh	Nam	02/01/1996	Nhân viên	Quận đoàn Bình Tân
3	Đoàn Thị Huyền	Nữ	20/01/1999	UVBCH Quận Đoàn	Quận đoàn Bình Tân
4	Lê Nguyễn Hồng Ân	Nam		Chuyên viên	Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND Quận Bình Tân
5	Nguyễn Văn Chín	Nam		Chuyên viên	Phòng VH TT, UBND Quận Bình Tân
6	Nguyễn Thị Hồng Mai	Nữ		Chuyên viên chính	Phòng Kinh tế, Quận Bình Tân
7	Huỳnh Minh Trí	Nam	17/4/1990	Chuyên viên	BQL DAĐTXD Công trình khu vực, Quận Bình Tân
8	Nguyễn Thị Phụng	Nữ	7/19/1981	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non 19/5, Quận Bình Tân
9	Nguyễn Thị Bích Nga	Nữ	10/4/1979	Chủ tịch Công đoàn	Trường Mầm non 19/5, Quận Bình Tân
10	Nguyễn Thị Thanh Bạch	Nữ	1/19/1988	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non 20/10, Quận Bình Tân
11	Nguyễn Thị Kim Tuyền	Nữ	10/8/1994	Bí thư chi đoàn	Trường Mầm non 20/10, Quận Bình Tân
12	Trần Thị Tuyết Mai	Nữ	7/27/1982	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non 30/4, Quận Bình Tân
13	Phạm Thị Nga	Nữ	5/17/1985	Chủ tịch Công đoàn	Trường Mầm non 30/4, Quận Bình Tân
14	Nguyễn Ngọc Thảo Linh	Nữ	11/28/1992	Bí thư chi đoàn	Trường Mầm non 30/4, Quận Bình Tân
15	Phạm Thị Ngọc Quyên	Nữ	5/4/1983	Hiệu trưởng	Trường Mầm non Ánh Mai, Quận Bình Tân
16	Lê Huỳnh Như	Nữ	8/18/1996	Bí thư chi đoàn	Trường Mầm non Ánh Mai, Quận Bình Tân

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
17	Nguyễn Thị Thu Thủy	Nữ	10/5/1989	Phó CT. Công đoàn	Trường Mầm non Ánh Mai, Quận Bình Tân
18	Nguyễn Thị Cẩm	Nữ	10/31/1983	Phó hiệu trưởng	Trường Mầm non Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân
19	Dương Ngọc Bích Đào	Nữ	9/4/1985	Phó chủ tịch công đoàn	Trường Mầm non Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân
20	Nguyễn Thị Kim Anh	Nữ	9/30/1985	Nhân viên y tế	Trường Mầm non Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân
21	Nguyễn Thị Thu Hiền	Nữ	12/31/1980	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Cẩm Tú, Quận Bình Tân
22	Nguyễn Ngọc Hạnh	Nữ	6/10/1981	Phó hiệu trưởng	Trường Mầm non Cát Đằng, Quận Bình Tân
23	Trương Thị Mỹ Hạnh	Nữ	4/27/1985	Chủ tịch Công đoàn	Trường Mầm non Cát Đằng, Quận Bình Tân
24	Nguyễn Hồng Thủy	Nữ	02/12/1980	Hiệu Trưởng	Trường Mầm non Dạ Lý Hương, Quận Bình Tân
25	Huỳnh Thị Kim Chi	Nữ	12/7/1980	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Đỗ Quyên, Quận Bình Tân
26	Khưu Thị Bích Tiên	Nữ	1/8/1999	Nhân viên y tế	Trường Mầm non Đỗ Quyên, Quận Bình Tân
27	Vũ Thị Hải Yến	Nữ	5/13/1977	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Hoa Đào, Quận Bình Tân
28	Huỳnh Thị Bích Liễu	Nữ	9/21/1991	Nhân viên y tế	Trường Mầm non Hoa Đào, Quận Bình Tân
29	Phạm Thị Phương Anh	Nữ	10/27/1984	Chủ tịch Công đoàn	Trường Mầm non Hoa Đào, Quận Bình Tân
30	Trần Thị Kim Nga	Nữ	9/15/1980	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Hoa Hồng, Quận Bình Tân
31	Phạm Thị Tuyết Hồng	Nữ	8/28/1993	Nhân viên y tế	Trường Mầm non Hoa Phượng, Quận Bình Tân

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
32	Phạm Thị Ngọc Trang	Nữ	2/11/1984	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Hoa Phượng Vỹ, Quận Bình Tân
33	Hà Hải Yến	Nữ	9/13/1986	Chủ tịch công đoàn	Trường Mầm non Hoa Phượng Vỹ, Quận Bình Tân
34	Ngô Thị Lan Phương	Nữ	3/30/1993	Nhân viên y tế	Trường Mầm non Hoa Phượng Vỹ, Quận Bình Tân
35	Nguyễn Thanh Thủy	Nữ	16/03/1981	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Hoàng Anh, Quận Bình Tân
36	Nguyễn Thị Bích Hường	Nữ	26/07/1984	Chủ tịch Công đoàn	Trường Mầm non Hoàng Anh, Quận Bình Tân
37	Võ Lệ Thanh Nhung	Nữ	19/06/1991	Bí thư Chi đoàn	Trường Mầm non Hoàng Anh, Quận Bình Tân
38	Nguyễn Thị Nhanh	Nữ	3/6/1985	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Hồng Ngọc, Quận Bình Tân
39	Nguyễn Kim Thảo	Nữ	11/27/1983	Nhân viên y tế	Trường Mầm non Hồng Ngọc, Quận Bình Tân
40	Trần Thị Minh Phương	Nữ	04/11/1979	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Mai Vàng, Quận Bình Tân
41	Phan Thị Thọ	Nữ	7/13/1981	Chủ tịch công đoàn	Trường Mầm non Mai Vàng, Quận Bình Tân
42	Lưu Phương Nhật	Nữ	10/7/1998	Bí thư chi đoàn	Trường Mầm non Mai Vàng, Quận Bình Tân
43	Hà Thị Thủy Tiên	Nữ	6/22/1982	Hiệu trưởng	Trường Mầm non Sen Hồng, Quận Bình Tân
44	Lê Thị Vân	Nữ	2/27/1970	Phó hiệu trưởng	Trường Mầm non Sen Hồng, Quận Bình Tân
45	Nguyễn Thị Kiều My	Nữ	10/1/1991	Nhân viên y tế	Trường Mầm non Sen Hồng, Quận Bình Tân

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
46	Phạm Thị Ngọc Trân	Nữ	9/19/1985	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Tân Tạo, Quận Bình Tân
47	Phạm Thị Thanh Thảo	Nữ	10/17/1988	Chủ tịch Công đoàn	Trường Mầm non Tân Tạo, Quận Bình Tân
48	Trần Thị Bích Ngọc	Nữ	3/26/1996	Bí thư chi đoàn	Trường Mầm non Tân Tạo, Quận Bình Tân
49	Nguyễn Thị Hoàng Trúc	Nữ	3/17/1994	Bí thư chi đoàn	Trường Mầm non Tân Tạo A, Quận Bình Tân
50	Vũ Thị Tuyết	Nữ	10/11/1997	Giáo viên	Trường Mầm non Tân Tạo A, Quận Bình Tân
51	Bùi Thị Ngọc Thanh	Nữ	8/10/1987	Phó hiệu trưởng	Trường Mầm non Thiên Tuế, Quận Bình Tân
52	Hồ Thị Loan Trinh	Nữ	8/12/1979	Phó hiệu trưởng	Trường Mầm non Thiết Mộc Lan, Quận Bình Tân
53	Lê Kim Hạnh	Nữ	4/12/1975	Chủ tịch Công đoàn	Trường Mầm non Thiết Mộc Lan, Quận Bình Tân
54	Phạm Thị Ngọc Loan	Nữ	6/7/1905	Nhân viên Y tế	Trường Mầm non Trúc Đào, Quận Bình Tân
55	Nguyễn Văn Tân	Nam	11/18/1973	Hiệu trưởng	Trường Tiểu học An Lạc 2, Quận Bình Tân
56	Đặng Thị Thu Nguyệt	Nữ	6/20/1974	Nhân viên y tế	Trường Tiểu học An Lạc 2, Quận Bình Tân
57	Đặng Uyên Như	Nữ	03/10/1981	Phó hiệu trưởng	Trường Tiểu học An Lạc 3, Quận Bình Tân
58	Hứa Yến Nhi	Nữ	4/27/1992	Tổng phụ trách Đội	Trường Tiểu học An Lạc 3, Quận Bình Tân
59	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền	Nữ	10/11/1983	Nhân viên Y tế	Trường Tiểu học An Lạc 3, Quận Bình Tân
60	Nguyễn Thị Hương Trinh	Nữ	04/01/1980	Hiệu trưởng	Trường Tiểu học Bình Hưng Hoà 1, Quận Bình Tân
61	Lê Thị Thu Trang	Nữ	20/08/1976	Phó hiệu trưởng	Trường Tiểu học Bình Hưng

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
					Hoà 1, Quận Bình Tân
62	Phan Thị Tiên	Nữ	12/13/1971	Hiệu trưởng	Trường Tiểu học Bình Long, Quận Bình Tân
63	Võ Huỳnh Thủy Trúc	Nữ	3/30/1990	Chủ tịch Công đoàn	Trường Tiểu học Bình Long, Quận Bình Tân
64	Đinh Ánh Nguyệt	Nữ	1/6/1989	Tổng phụ trách Đội	Trường Tiểu học Bình Tân, Quận Bình Tân
65	Chung Văn Thanh	Nam	1/9/1967	Phó Hiệu trưởng	Trường Tiểu học Bình Tân, Quận Bình Tân
66	Nguyễn Thành Công	Nam	6/30/1995	Chủ tịch Công đoàn	Trường Tiểu học Bình Tân, Quận Bình Tân
67	Trần Thị Luyến	Nữ	4/10/1979	Phó Hiệu trưởng	Trường Tiểu học Bình Thuận, Quận Bình Tân
68	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Nữ	8/3/1977	Phó Hiệu trưởng	Trường Tiểu học Bình Trị 2, Quận Bình Tân
69	Lưu Trầm Dạ Ngọc	Nữ	6/27/1980	Phó Hiệu trưởng	Trường Tiểu học Bình Trị Đông A, Quận Bình Tân
70	Nguyễn Bá Hoàng	Nam	8/1/1966	Chủ tịch Công đoàn	Trường Tiểu học Bình Trị Đông A, Quận Bình Tân
71	Huỳnh Minh Cường	Nam	11/17/1993	Bí thư Chi đoàn- Tổng phụ trách Đội	Trường Tiểu học Bình Trị Đông A, Quận Bình Tân
72	Đặng Thị Kim Hương	Nữ	2/27/1972	Hiệu trưởng	Trường Tiểu học Bùi Hữu Nghĩa, Quận Bình Tân
73	Nguyễn Ngọc Thúy	Nữ	6/5/1984	Nhân viên Y tế	Trường Tiểu học Bùi Hữu Nghĩa, Quận Bình Tân
74	Nguyễn Thị Hạnh Dung	Nữ	2/18/1994	Tổng phụ trách Đội	Trường Tiểu học Bùi Hữu Nghĩa, Quận Bình Tân

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
75	Văn Minh Tân	Nữ	10/20/1978	Phó Hiệu trưởng	Trường Tiểu học Kim Đồng, Quận Bình Tân
76	Hoàng Thị Hòa	Nữ	1/12/1987	Chủ tịch Công đoàn	Trường Tiểu học Kim Đồng, Quận Bình Tân
77	Nguyễn Thị Thu Dung	Nữ	10/23/1978	Phó Hiệu trưởng	Trường Tiểu học Lạc Hồng, Quận Bình Tân
78	Nguyễn Thị Huyền	Nữ	10/15/1981	Chủ tịch Công đoàn	Trường Tiểu học Lạc Hồng, Quận Bình Tân
79	Phạm Lê Thùy Trang	Nữ	10/8/1997	Nhân viên Y tế	Trường Tiểu học Lạc Hồng, Quận Bình Tân
80	Nguyễn Thị Diễm Hằng	Nữ	12/10/1972	Phó Hiệu trưởng	Trường Tiểu học Lê Công Phép, Quận Bình Tân
81	Đặng Võ Thùy Trang	Nữ	1/31/1992	Chủ tịch Công đoàn	Trường Tiểu học Lê Công Phép, Quận Bình Tân
82	Nguyễn Huỳnh Hồng Phúc	Nữ	6/25/1995	Bí thư Chi đoàn	Trường Tiểu học Lê Công Phép, Quận Bình Tân
83	Nguyễn Lê Ngọc Liên	Nữ	3/6/1991	Tổng phụ trách Đội	Trường Tiểu học Lê Công Phép, Quận Bình Tân
84	Lê Thị Thanh Thúy	Nữ	4/24/1977	Hiệu trưởng	Trường Tiểu học Lê Trọng Tấn, Quận Bình Tân
85	Nguyễn Minh Em	Nam	7/26/1992	Tổng phụ trách Đội	Trường Tiểu học Lê Trọng Tấn, Quận Bình Tân
86	Trịnh Thị Hoàng Oanh	Nữ	10/1/1986	Nhân viên Y tế	Trường Tiểu học Lê Trọng Tấn, Quận Bình Tân
87	Tào Thị Diễm Phúc	Nữ	8/3/1980	Phó Hiệu trưởng	Trường Tiểu học Ngô Quyền, Quận Bình Tân
88	Đông Thị Miên	Nữ	10/2/1971	Chủ tịch Công đoàn	Trường Tiểu học Ngô

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
					Quyền, Quận Bình Tân
89	Nguyễn Lê Vũ Hải	Nam	10/26/1999	Bí thư chi đoàn	Trường Tiểu học Ngô Quyền, Quận Bình Tân
90	Khuông Lệ Yến	Nữ	2/20/1979	Nhân viên Thư viện	Trường Tiểu học Phù Đổng, Quận Bình Tân
91	Phạm Thị Đoàn Trang	Nữ	9/28/1975	Hiệu trưởng	Trường Tiểu học Tân Tạo, Quận Bình Tân
92	Nguyễn Đức Thái	Nam	1/10/1977	Chủ tịch Công đoàn	Trường Tiểu học Tân Tạo, Quận Bình Tân
93	Phan Quốc Chí	Nam	10/26/1999	Tổng phụ trách Đội	Trường Tiểu học Tân Tạo, Quận Bình Tân
94	Dương Thiện Trần Diễm	Nữ	3/20/1976	Hiệu trưởng	Trường Tiểu học Tân Tạo A, Quận Bình Tân
95	Dương Hữu Phước	Nam	6/26/1990	Phó Hiệu trưởng	Trường Tiểu học Tân Tạo A, Quận Bình Tân
96	Nguyễn Anh Sinh	Nam	5/15/1979	Nhân viên thư viện	Trường Tiểu học Tân Tạo A, Quận Bình Tân
97	Lê Châu Anh Khoa	Nam	6/25/2000	Giáo viên	Trường Tiểu học Tân Tạo A, Quận Bình Tân
98	Lê Giang Tân	Nam	11/20/1981	Phó Hiệu trưởng	Trường Tiểu học Trần Văn Ôn, Quận Bình Tân
99	Nguyễn Thành Hưng	Nam	8/23/1984	Nhân viên	Trường Tiểu học Trần Văn Ôn, Quận Bình Tân
100	Nguyễn Thị Hà	Nữ	3/29/1983	Nhiên viên	Trường Tiểu học Trần Văn Ôn, Quận Bình Tân
101	Võ Hoàng Ân	Nam	6/1/1971	Phó Hiệu trưởng	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh, Quận Bình Tân
102	Nguyễn Trọng Hiếu	Nam	7/20/1983	Tổng phụ trách Đội	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh, Quận Bình Tân

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
103	Đoàn Thị Khả Tú	Nữ	9/26/1997	Bí thư chi đoàn	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh, Quận Bình Tân
104	Nguyễn Thị Thùy Linh	Nữ	6/12/1997	Bí thư chi đoàn	Trường THCS An Lạc, Quận Bình Tân
105	Huỳnh Thị Minh Thùy	Nữ	1/11/1987	Giáo viên	Trường THCS Bình Hưng Hoà, Quận Bình Tân
106	Trần Thị Thanh Tâm	Nữ	2/20/1975	Giáo viên	Trường THCS Bình Hưng Hoà, Quận Bình Tân
107	Nguyễn Hoàng Anh	Nam	1/20/1985	Giáo viên	Trường THCS Bình Tân, Quận Bình Tân
108	Kiều Mộng Thu	Nữ	8/18/1982	Giáo viên	Trường THCS Bình Trị Đông, Quận Bình Tân
109	Đinh Minh Tuấn	Nam	8/24/1983	Giáo viên	Trường THCS Bình Trị Đông, Quận Bình Tân
110	Giang Thị Thanh Thuý	Nữ	7/21/1998	Giáo viên	Trường THCS Bình Trị Đông A, Quận Bình Tân
111	Đỗ Tấn Châu Giang	Nam	11/19/1993	Giáo viên	Trường THCS Bình Trị Đông A, Quận Bình Tân
112	Nguyễn Thị Ánh	Nữ	1/26/1986	Giáo viên	Trường THCS Bình Trị Đông A, Quận Bình Tân
113	Nguyễn Thị Hằng	Nữ	12/5/1987	Giáo viên	Trường THCS Hồ Văn Long, Quận Bình Tân
114	Dương Thị Ánh Linh	Nữ	7/16/1996	Giáo viên	Trường THCS Hồ Văn Long, Quận Bình Tân
115	Phan Thị Thanh Nhân	Nữ	11/15/1994	Giáo viên	Trường THCS Hồ Văn Long, Quận Bình Tân
116	Tạ Minh Khang	Nam	13/06/1985	Phó Hiệu trưởng	Trường THCS Huỳnh Văn Nghệ, Quận Bình Tân

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
117	Dương Hoàng Phương Duy	Nam	9/3/1992	Giáo viên	Trường THCS Huỳnh Văn Nghệ, Quận Bình Tân
118	Bùi Thu Hà	Nữ	2/18/1994	Giáo viên	Trường THCS Huỳnh Văn Nghệ, Quận Bình Tân
119	Nguyễn Hồ Long	Nam	3/7/1998	Bí thư chi Đoàn	Trường THCS Lạc Long Quân, Quận Bình Tân
120	Trần Thị Hồng Lam	Nữ	6/25/1998	Giáo viên	Trường THCS Lạc Long Quân, Quận Bình Tân
121	Tô Huỳnh Ngọc Diễm	Nữ	3/20/1994	Giáo viên	Trường THCS Lê Tấn Bê, Quận Bình Tân
122	Nguyễn Hoàng Tường Vy	Nữ	9/24/2000	Giáo viên	Trường THCS Lê Tấn Bê, Quận Bình Tân
123	Nguyễn Thị Ngọc Quyên	Nữ	5/10/1982	Nhân viên Y tế	Trường THCS Lê Tấn Bê, Quận Bình Tân
124	Trần Thị Như Hạ	Nữ	3/22/1980	Phó Hiệu trưởng	Trường THCS Lý Thường Kiệt, Quận Bình Tân
125	Tô Minh Tân	Nam	1/5/1986	Giáo viên	Trường THCS Lý Thường Kiệt, Quận Bình Tân
126	Nguy Hoàng Anh	Nam	3/20/1984	Giáo viên	Trường THCS Lý Thường Kiệt, Quận Bình Tân
127	Lê Văn Út	Nam	10/20/1969	Phó Hiệu trưởng	Trường THCS Nguyễn Trãi, Quận Bình Tân
128	Nguyễn Thanh Bình	Nam	6/14/1990	Giáo viên	Trường THCS Nguyễn Trãi, Quận Bình Tân
129	Lê Thanh Tuyền	Nữ	1/24/1984	Nhân viên Y tế	Trường THCS Tân Tạo, Quận Bình Tân
130	Phạm Thị Kim Huệ	Nữ	6/29/1979	Giáo viên	Trường THCS Tân Tạo A, Quận Bình Tân

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
131	Trần Dương Trung Hiếu	Nam	7/6/1993	Giáo viên	Trường THCS Tân Tạo A, Quận Bình Tân
132	Nguyễn Thị Uyên Thảo	Nữ	10/16/1977	Phó Hiệu trưởng	Trường THCS Trần Quốc Toản, Quận Bình Tân
133	Lê Thị Thủy Tiên	Nữ	11/13/2000	Nhân viên Y tế	Trường THCS Trần Quốc Toản, Quận Bình Tân
134	Nguyễn Thị Phương Nhung	Nữ	10/26/1993	Tổng phụ trách Đội	Trường THCS Trần Quốc Toản, Quận Bình Tân
135	Trần Thị Hạnh	Nữ	6/13/1987	Phó Hiệu trưởng	Trường Chuyên biệt Bình Tân, Quận Bình Tân
136	Nguyễn Đăng Thị Minh Châu	Nữ	8/19/1988	Giáo viên	Trường Chuyên biệt Bình Tân, Quận Bình Tân
137	Lê Thị Lệ Quyên	Nữ	20/02/1971	Chuyên viên	Phòng Tư pháp, UBND Quận Bình Tân
138	Nguyễn Đăng Khôi	Nam	24/12/1998	Cán bộ phụ trách môi trường	Ủy ban nhân dân phường Tân Tạo, Quận Bình Tân
139	Nguyễn Văn Hoàng Anh	Nam	09/10/1979	Công chức VH XH phường	Ủy ban nhân dân phường Tân Tạo, Quận Bình Tân
140	Bùi Thanh Phong	Nam	1973	Công chức địa chính xây dựng xây dựng đô thị và môi trường	Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân
141	Thân Đức Hiếu	Nam	1979	Công chức địa chính xây dựng xây dựng đô thị và môi trường	Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân
142	Dương Văn Tiến	Nam	1990	Cán bộ kinh tế phường	Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân
143	Nguyễn Ngọc Thanh	Nam	1978	Trưởng khu phố 1	Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
					B, Quận Bình Tân
144	Nguyễn Văn Phương	Nam	1960	Trưởng khu phố 2	Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân
145	Nguyễn Văn Hùng	Nam	1967	Trưởng khu phố 3	Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân
146	Thái Văn Rồi	Nam	1960	Trưởng khu phố 4	Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân
147	Trần Văn Dũng	Nam	1965	Trưởng khu phố 5	Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân
148	Lê Mạnh Tuấn	Nam	1959	Trưởng khu phố 6	Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân
149	Nguyễn Thanh Bình	Nam	1975	Trưởng khu phố 7	Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân
150	Vũ Thị Thúy Nga	Nữ	1957	Trưởng khu phố 8	Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân
151	Nguyễn Thị Hồng Em	Nữ	1975	Trưởng khu phố 9	Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân
152	Lê Phú Chiến	Nam	1987	Trưởng khu phố 10	Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân
153	Đinh Văn Tranh	Nam	1957	Trưởng khu phố 11	Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
					B, Quận Bình Tân
154	Nguyễn Tấn Hòa	Nam	1958	Trưởng khu phố 12	Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân
155	Nguyễn Văn Lượm	Nam	1984	Trưởng khu phố 13	Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân
156	Trương Vĩnh Thắng	Nam	1991	Trưởng khu phố 14	Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân
157	Nguyễn Thị Thiết	Nữ	1995	Trưởng khu phố 15	Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân
158	Bùi Thị Thanh Thủy	Nữ	1995	Trưởng khu phố 16	Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân
159	Nguyễn Văn Hòa	Nam	1995	Trưởng khu phố 17	Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân
160	Trần Minh Sang	Nam	1992	Trưởng khu phố 18	Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân
161	Trịnh Đình Hưng	Nam	1965	Trưởng khu phố 19	Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân
162	Lữ Tấn Hiệp	Nam	1957	Trưởng khu phố 20	Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân
163	Nguyễn Tiến Phúc	Nam	1983	Trưởng khu phố 21	Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
					B, Quận Bình Tân
164	Huỳnh Thị Ngọc Kiều	Nữ	1974	Trưởng khu phố 22	Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân
165	Bùi Minh Thuận	Nam	1988	Trưởng khu phố 23	Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân
166	Lê Minh Nam	Nam	1978	Trưởng khu phố 24	Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân
167	Phạm Văn Đồng	Nam	1955	Trưởng khu phố 25	Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân
168	Kiều Ngọc Sơn	Nam	1967	Trưởng khu phố 26	Ủy ban nhân dân phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân
X.	Ủy ban nhân dân Huyện Cần Giờ				
1	Hồ Hồng Thành Tính	Nam	1988	Chủ tịch UBND thị trấn	Ủy ban nhân dân thị trấn Cần Thạnh, Huyện Cần Giờ
2	Huỳnh Thanh Vân	Nam	1983	Phó Chủ tịch UBND thị trấn	Ủy ban nhân dân thị trấn Cần Thạnh, Huyện Cần Giờ
3	Nguyễn Minh Chánh	Nam	1982	Công chức ĐC - XD - ĐT và MT	Ủy ban nhân dân thị trấn Cần Thạnh, Huyện Cần Giờ
4	Phạm Bình Minh	Nam	1985	Công chức ĐC - XD - ĐT và MT	Ủy ban nhân dân thị trấn Cần Thạnh, Huyện Cần Giờ
5	Đặng Ngọc Phú	Nam	1984	Công chức VH - XH	Ủy ban nhân dân thị trấn Cần Thạnh, Huyện Cần Giờ

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
6	Nguyễn Chung Phước	Nam	1984	Chủ tịch UBMTTQVN thị trấn	Ủy ban nhân dân thị trấn Cần Thạnh, Huyện Cần Giờ
7	Lưu Thị Trâm Hương	Nữ	1985	Chủ tịch Hội Nông dân thị trấn	Ủy ban nhân dân thị trấn Cần Thạnh, Huyện Cần Giờ
8	Trần Thị Ngọc Bích	Nữ	1985	Chủ tịch Hội LHPN thị trấn	Ủy ban nhân dân thị trấn Cần Thạnh, Huyện Cần Giờ
9	Trần Tiến Đạt	Nam	1991	Bí thư Đoàn Thanh niên thị trấn	Ủy ban nhân dân thị trấn Cần Thạnh, Huyện Cần Giờ
10	Vương Thanh Nhân	Nam	1965	Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh thị trấn	Ủy ban nhân dân thị trấn Cần Thạnh, Huyện Cần Giờ
11	Lê Thị Hồng Duyên	Nữ	1983	Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ thị trấn	Ủy ban nhân dân thị trấn Cần Thạnh, Huyện Cần Giờ
12	Hồ Văn Hòa	Nam		Công chức ĐC-NN-XD và MT	Ủy ban nhân dân xã Lý Nhơn, Huyện Cần Giờ
13	Nguyễn Văn Quý	Nam		Công chức ĐC-NN-XD và MT	Ủy ban nhân dân xã Lý Nhơn, Huyện Cần Giờ
14	Huỳnh Tấn Xuân	Nam		Cán bộ dân số phụ trách trạm truyền thanh xã	Ủy ban nhân dân xã Lý Nhơn, Huyện Cần Giờ
15	Nguyễn Văn Gọn	Nam		Trưởng BND ấp Tân Điền	Ủy ban nhân dân xã Lý Nhơn, Huyện Cần Giờ
16	Trần Ngọc Du	Nam		Trưởng BND ấp Lý Thái Bửu	Ủy ban nhân dân xã Lý Nhơn, Huyện Cần Giờ
17	Nguyễn Thành Vinh	Nam		Trưởng BND ấp Dương Văn Hạnh	Ủy ban nhân dân xã Lý Nhơn, Huyện Cần Giờ
18	Hồ Tấn Tài	Nam		Trưởng BND ấp Lý Hòa Hiệp	Ủy ban nhân dân xã Lý

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
					Nhơn, Huyện Cần Giờ
19	Nguyễn Thị Thanh Xuân	Nữ		Trưởng BND ấp Vàm Sát	Ủy ban nhân dân xã Lý Nhơn, Huyện Cần Giờ
20	Nguyễn Văn Ngân	Nam	1974	Phó Chủ tịch UBND xã	Ủy ban nhân dân xã Thạnh An, Huyện Cần Giờ
21	Trần Thị Thanh Thảo	Nữ	1993	Bí thư Đoàn Thanh niên xã	Ủy ban nhân dân xã Thạnh An, Huyện Cần Giờ
22	Trần Văn Giác	Nữ	1983	Chủ tịch Hội LHPN xã	Ủy ban nhân dân xã Thạnh An, Huyện Cần Giờ
23	Lê Minh Trường	Nam	1982	Chủ tịch Hội nông dân xã	Ủy ban nhân dân xã Thạnh An, Huyện Cần Giờ
24	Đặng Thanh Hiền	Nam	1981	Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh xã	Ủy ban nhân dân xã Thạnh An, Huyện Cần Giờ
25	Nguyễn Đông Hải	Nam	1981	Công chức ĐC-NN-XD và MT	Ủy ban nhân dân xã Thạnh An, Huyện Cần Giờ
26	Cao Văn Hậu	Nam	1981	Công chức VH - XH xã	Ủy ban nhân dân xã Thạnh An, Huyện Cần Giờ
27	Lưu Hoàng Giang	Nam	1983	Chỉ Huy trưởng BCH Quân sự xã	Ủy ban nhân dân xã Thạnh An, Huyện Cần Giờ
28	Bùi Ngọc Tùng	Nam	1984	Công chức VP - TK xã	Ủy ban nhân dân xã Thạnh An, Huyện Cần Giờ
29	Đoàn Minh Sơn	Nam	1979	Công chức ĐC-NN-XD và MT	Ủy ban nhân dân xã An Thới Đông, Huyện Cần Giờ
30	Hồ Sỹ Khoa	Nam	1980	Công chức ĐC-NN-XD và MT	Ủy ban nhân dân xã Tam Thôn Hiệp, Huyện Cần Giờ

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
31	Huỳnh Minh Đại	Nam	1980	Công chức ĐC-NN-XD và MT	Ủy ban nhân dân xã Long Hòa, Huyện Cần Giờ
32	Nguyễn Quang Minh	Nam	1980	Công chức ĐC-NN-XD và MT	Ủy ban nhân dân xã Bình Khánh, Huyện Cần Giờ
33	Trần Thị Kim Quyên	Nữ	1971	Chuyên viên	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Cần Giờ
34	Nguyễn Thị Bích Hòa	Nữ	1987	Chuyên viên	Hội Liên hiệp Phụ nữ Huyện Cần Giờ
35	Nguyễn Thị Kim Ngân	Nữ	1987	Chuyên viên	Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND Huyện Cần Giờ

LỚP 4: (08 giờ 30, thứ Năm, ngày 17 tháng 10 năm 2024)

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
XI.	Ủy ban nhân dân Quận 11				
1	Trần Thuận Thành	Nam	15/07/1996	Công chức Địa chính-Xây dựng- Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 01, Quận 11
2	Dương Bạch Hoa Hồng	Nữ	5/3/1996	Công chức Địa chính-Xây dựng- Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 02, Quận 11
3	Nguyễn Nhựt Trường	Nam	19/03/1992	Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân	Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 11
4	Nguyễn Văn Chí Linh	Nam	30/3/1987	Công chức Địa chính-Xây dựng- Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận 11
5	Phan Minh Nhựt	Nam	16/9/1990	Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Phường 4	Đảng ủy Phường 4, Quận 11
6	Huỳnh Thị Thanh Tâm	Nữ	24/3/1971	Chủ tịch Hội Phụ nữ Phường 4	Đảng ủy Phường 4, Quận 11
7	Hồ Đại Phong	Nam	18/06/1990	Công chức Địa chính-Xây dựng- Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 5, Quận 11
8	Nguyễn Minh Phát	Nam	6/8/1982	Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân	Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận 11

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
9	Bùi Tiến Dũng	Nam	25/01/1987	Công chức Địa chính- Xây dựng- Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận 11
10	Nguyễn Minh Tiền	Nam	24/11/1996	Công chức Địa chính- Xây dựng- Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận 11
11	Hồ Kiến Bình	Nam	30/11/2000	Tổ viên	Tổ bảo vệ dân phố Khu phố 1 - Phường 7, Quận 11
12	Lâm Xương Vinh	Nam	28/09/1985	Tổ trưởng	Tổ bảo vệ dân phố Khu phố 4 - Phường 7, Quận 11
13	Dư Niệm Tâm	Nam	7/11/1973	Tổ trưởng	Tổ bảo vệ dân phố Khu phố 1 - Phường 7, Quận 11
14	Lai Phong Mỹ Ngọc	Nữ	2/1/1995	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường phường	Ủy ban nhân dân Phường 7 - Quận 11, Quận 11
15	Đoàn Thị B Ta	Nữ	20/10/1991	Công chức Địa chính- Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận 11
16	Lê Minh Quân	Nam	4/10/1982	Công chức Địa chính- Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận 11
17	Nguyễn Minh Triết	Nam	1970	Phó chủ tịch	Ủy ban nhân dân Phường 9, Quận 11
18	Trần Thanh Tú Uyên	Nữ	1974	Công chức ĐCXD- ĐTMT	Ủy ban nhân dân Phường 9, Quận 11
19	Huỳnh Công Vinh	Nam	1991	Cán bộ kinh tế	Ủy ban nhân dân Phường 9, Quận 11
20	Huỳnh Thị Thanh Trúc	Nữ	1982	Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ	Ủy ban nhân dân Phường 9, Quận 11
21	Cao Việt Trung	Nam	1999	Phó BT đoàn	Ủy ban nhân dân Phường 9, Quận 11
22	Trương Vinh Quốc	Nam	6/2/1994	Phó Chủ tịch Hội Cựu Chiến Binh Phường	Ủy ban nhân dân Phường 10, Quận 11
23	Đỗ Công Khanh	Nam	18/08/1960	Chủ tịch Hội Cựu Chũ thập đở Phường	Ủy ban nhân dân Phường 10, Quận 11
24	Nguyễn Ngọc Minh	Nữ	8/1/1991	Phó Chủ tịch Hội Cựu Chiến Binh Phường	Ủy ban nhân dân Phường 10, Quận 11
25	Lưu Bình Minh	Nam	9/12/1983	Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân phường	Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 11

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
26	Nguyễn Tấn Thông	Nam	15/12/1986	Công chức ĐC-XD-ĐT và MT	Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 11
27	Phan Minh Hiếu	Nam	30/6/1978	Công chức ĐC-XD-ĐT và MT	Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 11
28	Nguyễn Minh Hiếu	Nam	1980	Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân	Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 11
29	Nguyễn Trung Hiếu	Nam	1983	Công chức ĐC-XD-ĐT và MT	Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận 11
30	Võ Phước Thọ	Nam	1984	Công chức ĐC-XD-ĐT và MT	Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận 11
31	Phạm Tuấn Khải	Nam	1987	Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường	Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận 11
32	Đoàn Trí Dũng	Nam	1975	Công chức ĐC-XD-ĐT và MT	Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận 11
33	Phạm Hữu Phước	Nam	12/9/1983	Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường	Ủy ban nhân dân Phường 16 Quận 11, Quận 11
34	Trần Thị Thu Cúc	Nữ	17/6/1987	Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường	Ủy ban nhân dân Phường 16 Quận 11, Quận 11
35	Mai Huỳnh Phương Thanh	Nữ	19/02/1992	Công chức Địa chính – Xây dựng – Môi trường và Đô thị	Ủy ban nhân dân Phường 16 Quận 11, Quận 11
36	Lương Quang Thoại	Nam	2/5/1985	Công chức Địa chính – Xây dựng – Môi trường và Đô thị	Ủy ban nhân dân Phường 16 Quận 11, Quận 11
37	Lê Văn Thuận	Nam	26/11/1992	Bí thư Đoàn TNCS HCM phường	Ủy ban nhân dân Phường 16 Quận 11, Quận 11
38	Trần Thị Trúc Linh	Nữ	29/11/1991	Chủ tịch Hội LH Phụ nữ phường	Ủy ban nhân dân Phường 16 Quận 11, Quận 11
39	Đinh Thanh Giàu	Nam	24/11/1987	Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh phường	Ủy ban nhân dân Phường 16 Quận 11, Quận 11
40	Đỗ Hữu Thiện	Nam	22/6/1993	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường	Ủy ban nhân dân Phường 16 Quận 11, Quận 11
41	Võ Thị Bích Ngọc	Nữ	30/8/1990	Ủy viên thường vụ	Hội liên hiệp phụ nữ Quận 11
42	Võ Hữu Ngợi	nam	19/7/1994	Ủy viên thường vụ	Quận đoàn Quận 11

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
43	Tô Thị Mai	Nữ	16/8/1986	Chuyên viên	Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND Quận 11
44	Nguyễn Thị Bích Tuyền	Nữ	21/11/1989	Chuyên viên	Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND Quận 11
XII.	Ủy ban nhân dân Quận Phú Nhuận				
1	Trần Hương Tiên	Nam	1996	Chuyên viên	Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND Quận Phú Nhuận
2	Bùi Thị Đoan Trang	Nữ	26/1/1982	Chuyên viên	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận Phú Nhuận
3	Thiệu Diễn Ruộng	Nam	4/6/1988	PCT Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường	Phường 1, Quận Phú Nhuận
4	Huỳnh Văn Ngọc Thạch	Nam	2/2/1974	Phó BCTMT KP3	Phường 1, Quận Phú Nhuận
5	Lê Thị Bích Thuận	Nữ	1991	PCT Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường	Phường 2, Quận Phú Nhuận
6	Lê Văn Thanh	Nam	1958	Trưởng BCTMT KP2	Phường 2, Quận Phú Nhuận
7	Diệp Thị Thanh Hiếu	Nữ	1999	PCT Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường	Phường 3, Quận Phú Nhuận
8	Trần Tuấn Khôi	Nam	1992	CT Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường	Phường 4, Quận Phú Nhuận
9	Nguyễn Ngọc Diệp	Nữ	1959	Trưởng BCTMT KP1	Phường 4, Quận Phú Nhuận
10	Đỗ Thị Quỳnh Nhi	Nữ	20/12/2000	PCT Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường	Phường 5, Quận Phú Nhuận
11	Đào Duy Tùng	Nam	8/8/1989	CT Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường	Phường 7, Quận Phú Nhuận
12	Vũ Nguyễn Đức Tín	Nam	19/6/1986	Trưởng BCTMT KP1	Phường 7, Quận Phú Nhuận
13	Nguyễn Hoàng Thái Huy	Nam	1982	CT Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường	Phường 8, Quận Phú Nhuận
14	Nguyễn Thị Cẩm Hiền	Nữ	21/8/1996	PCT Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường	Phường 9, Quận Phú Nhuận
15	Tô Thị Thọ	Nữ	1956	Phó BCTMT KP1	Phường 9, Quận Phú Nhuận
16	Phạm Quốc Bảo	Nam	1996	PCT Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường	Phường 10, Quận Phú Nhuận

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
17	Phạm Thị Thanh Liễu	Nữ	1964	Trưởng BCTMT KP3	Phường 10, Quận Phú Nhuận
18	Trần Thị Vân Anh	Nữ	18/12/1979	PCT Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường	Phường 11, Quận Phú Nhuận
19	Bùi Chánh Nghĩa	Nam	9/7/1953	Trưởng Ban điều hành khu phố 1	Phường 11, Quận Phú Nhuận
20	Nguyễn Văn Ngọc	Nam	10/9/1960	Trưởng BCTMT KP3	Phường 11, Quận Phú Nhuận
21	Tinh Thị Bạch Lựu	Nữ	10/9/1961	Phó BCTMT KP4	Phường 11, Quận Phú Nhuận
22	Nguyễn Bảo Lâm	Nam	13/7/1988	PCT Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường	Phường 13, Quận Phú Nhuận
23	Nguyễn Thị Thu Thủy	Nữ	1965	Trưởng BCTMT KP1	Phường 13, Quận Phú Nhuận
24	Dương Thị Thuý Hồng	Nữ	1969	Trưởng BCTMT KP2	Phường 13, Quận Phú Nhuận
25	Lê Quốc Hưng	Nam	1967	Trưởng BCTMT KP3	Phường 13, Quận Phú Nhuận
26	Nguyễn Tri Dũng	Nam	1965	Trưởng BCTMT KP4	Phường 13, Quận Phú Nhuận
27	Đỗ Thị Kiều Tiên	Nữ	1961	Trưởng BCTMT KP5	Phường 13, Quận Phú Nhuận
28	Đỗ Quang Tuấn	Nam	1960	Trưởng BCTMT KP6	Phường 13, Quận Phú Nhuận
29	Nguyễn Ngọc Hiến	Nam	1984	Trưởng BCTMT KP7	Phường 13, Quận Phú Nhuận
30	Đào Thị Nhu	Nữ	1953	Trưởng BCTMT KP8	Phường 13, Quận Phú Nhuận
31	Đàm Thị Minh Lược	Nữ	1957	Trưởng BCTMT KP9	Phường 13, Quận Phú Nhuận
32	Trần Thị Thanh Vân	Nữ		PCT Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường	Phường 15, Quận Phú Nhuận
33	Lê Trường Thịnh	Nam	1973	Trưởng BCTMT KP5	Phường 15, Quận Phú Nhuận
34	Phạm Thị Đoan Trang	Nữ	1986	PCT Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường	Phường 17, Quận Phú Nhuận
35	Dương Kim Thảo	Nữ	1972	Trưởng BCTMT KP2	Phường 17, Quận Phú Nhuận
36	Nguyễn Thùy Phương Châu	Nữ	1980	UVBTV Hội LHPN quận Phú Nhuận	Hội LHPN quận Phú Nhuận
37	Trần Nguyễn Quang Trung	Nam	17/5/1994	UVBCH	Quận Đoàn, Quận Phú Nhuận
38	Lê Trung Thành	Nam	25/09/1999	Phó Bí thư	Đoàn phường 1, Quận Phú Nhuận

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
39	Bùi Cảnh Tín	Nam	27/05/2001	Phó Bí thư	Đoàn phường 2, Quận Phú Nhuận
40	Huỳnh Vũ Đan Thanh	Nữ	26/03/1998	Phó Bí thư	Đoàn phường 3, Quận Phú Nhuận
41	Nguyễn Đức Duy	Nam	18/7/1997	Phó Bí thư	Đoàn phường 4, Quận Phú Nhuận
42	Nguyễn Đỗ Thiện Ân	Nam	31/07/1999	Phó Bí thư	Đoàn phường 5, Quận Phú Nhuận
43	Hồ Minh Quang	nam	19/04/1999	Phó Bí thư	Đoàn phường 7, Quận Phú Nhuận
44	Nguyễn Đình Gia Thiên	Nam	29/6/1998	Phó Bí thư	Đoàn phường 8, Quận Phú Nhuận
45	Trương Nhật Minh	Nam	28/05/2000	Phó Bí thư	Đoàn phường 9, Quận Phú Nhuận
46	Nguyễn Minh Tiếng	Nam	10/9/2000	Phó Bí thư	Đoàn phường 10, Quận Phú Nhuận
47	Nguyễn Võ Hữu Nghi	nam	1/7/1997	Phó Bí Thư	Đoàn phường 11, Quận Phú Nhuận
48	Phạm Khánh Duy	Nam	18/09/1999	Phó Bí Thư	Đoàn phường 13, Quận Phú Nhuận
49	Trần Xuân Tiến	Nam	8/10/1993	Phó Bí thư	Đoàn phường 15, Quận Phú Nhuận
50	Vũ Ngọc Anh Thu	Nữ	2,001	Phó bí thư	Đoàn phường 17, Quận Phú Nhuận
51	Phan Nguyễn Đăng Duy	Nam	5/10/1988	Công chức ĐCXD-ĐT và MT	Ủy ban nhân dân Phường 1, Quận Phú Nhuận
52	Nguyễn Huỳnh Quang Nhựt	Nam	31542	Phó Chủ tịch	Ủy ban nhân dân phường 2, Quận Phú Nhuận
53	Trần Thị Diễm Loan	Nữ	1989	PCT Ủy ban nhân dân phường	Ủy ban nhân dân phường 2, Quận Phú Nhuận
54	Bùi Minh Trí	Nam	1985	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân phường 3, Quận Phú Nhuận
55	Trần Võ Thuận An	Nam	1989	Phó CT Ủy ban nhân dân	Ủy ban nhân dân phường 4, Quận Phú Nhuận
56	Tôn Thất Dũng	Nam	1971	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân phường 4, Quận Phú Nhuận
57	Nguyễn Thị Phương Thanh	Nữ	1988	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân phường 4, Quận Phú Nhuận
58	Nguyễn Trần Bảo	Nam	1988	CT Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường	Ủy ban nhân dân phường 4, Quận Phú Nhuận

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
59	Nguyễn Minh Chi	Nam	18/02/1981	PCT. Ủy ban nhân dân	Ủy ban nhân dân Phường 5, Quận Phú Nhuận
60	Triệu Thanh Tân	Nam	9/9/1995	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 5, Quận Phú Nhuận
61	Nguyễn Thanh Hoàn Vũ	Nam	15/10/1984	CB Kinh tế	Ủy ban nhân dân Phường 5, Quận Phú Nhuận
62	Nguyễn Trọng Luân	Nam	13/4/1987	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân phường 7, Quận Phú Nhuận
63	Trần Văn Phi	Nam	10/9/1989	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân phường 9, Quận Phú Nhuận
64	Nguyễn Đức Nghĩa	Nam	2001		Ủy ban nhân dân phường 13, Quận Phú Nhuận
65	Nguyễn Ngọc Hân	Nữ	1996		Ủy ban nhân dân phường 13, Quận Phú Nhuận
66	Nguyễn Hoàng Tây	Nam	1989	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân phường 13, Quận Phú Nhuận
67	Nguyễn Văn Quang	Nam	1977	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân phường 15, Quận Phú Nhuận
68	Chu Tiến Bằng	Nam	15/8/1976	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân phường 17, Quận Phú Nhuận
XIII.	Ủy ban nhân dân Huyện Nhà Bè				
1	Trần Nguyễn Phương Thảo	Nữ	1984	Chuyên viên	Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND Huyện Nhà Bè
2	Tạ Công Tường Huy	Nam	1983	Chuyên viên	Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND Huyện Nhà Bè
3	Lê Nguyễn Ngọc Tài	Nam	1981	Chuyên viên	Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND Huyện Nhà Bè
4	Nguyễn Ngọc Chiến	Nam	1977	Chuyên viên	Phòng Quản lý đô thị, UBND Huyện Nhà Bè
5	Nguyễn Hồng Tâm	Nam	2000		Huyện Đoàn, Huyện Nhà Bè

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
6	Lê Văn Tý	Nam	1975	Công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường xã	Ủy ban nhân dân xã Phước Lộc, Huyện Nhà Bè
7	Nguyễn Thị Hồng Cẩm	Nữ	1989	Phụ trách kinh tế xã	Ủy ban nhân dân xã Phước Lộc, Huyện Nhà Bè
8	Nguyễn Anh Tuấn	Nam	1975	Chuyên viên	Phòng Giáo dục và Đào tạo, Huyện Nhà Bè
9	Đặng Thị Việt Hà	Nữ	1978	Phó Hiệu trưởng	Trường TH Trần Thị Ngọc Hân, Huyện Nhà Bè
10	Lê Thị Hồng Trang	Nữ	1972	Giáo viên	Trường TH Trần Thị Ngọc Hân, Huyện Nhà Bè
11	Nguyễn Hiền Minh Việt	Nam	1985	Giáo viên	Trường TH Nguyễn Hồng Thê, Huyện Nhà Bè
12	Trần Thị Thúy Quyên	Nữ	1979	Phó Hiệu trưởng	Trường mầm non Vành Khuyên, Huyện Nhà Bè
13	Phạm Thị Thúy Vân	Nữ	1987	Giáo viên	Trường mầm non Vành Khuyên, Huyện Nhà Bè
14	Hoàng Văn Vũ	Nam	1983	Nhân viên	Trường THCS Hai Bà Trưng, Huyện Nhà Bè
15	Huỳnh Thị Kim Ngân	Nữ	1982	Giáo viên	Trường THCS Lê Văn Hưu, Huyện Nhà Bè
16	Lâm Hoàng Phi	Nữ	1987	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Hoa Lan, Huyện Nhà Bè
17	Võ Anh Tuấn	Nam	1994	Giáo viên	Trường Tiểu học Nguyễn Việt Hồng, Huyện Nhà Bè
18	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Nữ	1983	Nhân viên	Trường Tiểu học Tạ Uyên, Huyện Nhà Bè
19	Nguyễn Hồ Hoàng Yên	Nữ	1985	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Đồng Xanh, Huyện Nhà Bè
20	Lê Nguyễn Hoàng My	Nữ	1998	Giáo viên	Trường THCS Nguyễn Văn Quý, Huyện Nhà Bè
21	Trịnh Văn Dũng	Nam	1984	Giáo viên	Trường TH Nguyễn Văn Tạo, Huyện Nhà Bè

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
22	Lê Quốc Cường	Nam	1995	Giáo viên	Trường TH Trang Tấn Khương, Huyện Nhà Bè
23	Nguyễn Thị Hồng Trinh	Nữ	1992	Giáo viên	Trường THCS Phước Lộc, Huyện Nhà Bè
24	Nguyễn Hồng Hoàng Oanh	Nữ	1987	Phó hiệu trưởng	Trường Mầm non Tuổi Ngọc, Huyện Nhà Bè
25	Trần Thị Thanh Thủy	Nữ	1979	Phó hiệu trưởng	Trường MN Sao Mai, Huyện Nhà Bè
26	Nguyễn Ngọc Thanh Phong	Nam	1995	Nhân viên	Trường TH Lê Văn Lương, Huyện Nhà Bè
27	Phạm Thị Bảy	Nữ	1970	Phó hiệu trưởng	Trường Mầm non Tuổi Hoa, Huyện Nhà Bè
28	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền	Nữ	1995	Giáo viên	Trường Mầm non Thị trấn Nhà Bè, Huyện Nhà Bè
29	Tạ Vũ Công Thành	Nam	1992	Giáo viên	Trường THCS Nguyễn Thị Hương, Huyện Nhà Bè
30	Bùi Văn Sơn	Nam	1980	Giáo viên	Trường TH Nguyễn Trục, Huyện Nhà Bè
31	Trần Thị Yến Như	Nữ	1990	Giáo viên	Trường TH Bùi Thanh Khiết, Huyện Nhà Bè
32	Thái Bình Khang	Nam	1992	Giáo viên	Trường TH Bùi Thanh Khiết, Huyện Nhà Bè
33	Trần Văn Tạo	Nam	1969	Phó Hiệu trưởng	Trường TH Lâm Văn Bền, Huyện Nhà Bè
34	Cao Thành Tài	Nam	1994	Giáo viên	Trường TH Lâm Văn Bền, Huyện Nhà Bè
35	Trần Thị Kim Thúy	Nữ	1995	Giáo viên	Trường THCS Lê Thành Công, Huyện Nhà Bè
36	Nguyễn Bình Quốc Chánh	Nam	1987	Giáo viên	Trường TH Lê Quang Định, Huyện Nhà Bè
37	Nguyễn Tăng Ngọc Dung	Nữ		Giáo viên	Trường TH Lê Quang Định, Huyện Nhà Bè

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
38	Lê Thị Ngọc Trâm	Nữ	1993	Nhân viên	Trường TH Dương Văn Lịch, Huyện Nhà Bè
39	Phạm Hữu Thuận	Nam	1974	Phó Hiệu trưởng	Trường TH Nguyễn Bình, Huyện Nhà Bè
40	Đỗ Thị Thu Cúc	Nữ	1988	Tổ trưởng	THCS Nguyễn Bình Khiêm, Huyện Nhà Bè
41	Nguyễn Thị Linh	Nữ	1986	Giáo viên	THCS Nguyễn Bình Khiêm, Huyện Nhà Bè
42	Nguyễn Thị Mỹ	Nữ	1989	Giáo viên	Trường TH Lê Lợi, Huyện Nhà Bè
43	Nguyễn Xuân Thanh	Nam	1984	Giáo viên	Trường TH Lê Lợi, Huyện Nhà Bè
44	Trần Thị Mỹ Duyên	Nữ	1981	Phó hiệu trưởng	Trường MN Hòa Mi, Huyện Nhà Bè
45	Võ Thu Thảo	Nữ	1982	Giáo Viên	Trường THCS Hiệp Phước, Huyện Nhà Bè
46	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Nữ	1988	Phó hiệu trưởng	Trường MN Hướng Dương, Huyện Nhà Bè
47	Nguyễn Thị Thùy Dương	Nữ	1993	Giáo viên	Trường MN Hướng Dương, Huyện Nhà Bè
48	Nguyễn Thị Kiều Oanh	Nữ	1983	Giáo viên	Trường MN Hướng Dương, Huyện Nhà Bè
49	Trần Thị Mộng Hương	Nữ	1995	Giáo viên	Trường MN Hướng Dương, Huyện Nhà Bè
50	Nguyễn Thị Lệ Thu	Nữ	1994	Giáo viên	Trường MN Hướng Dương, Huyện Nhà Bè
51	Nguyễn Thị Ngọc Tình	Nữ	1996	Giáo viên	Trường TH Bùi Văn Ba, Huyện Nhà Bè
52	Trần Minh Khang	Nam	1971	Công chức ĐC-NN-XD&MT	Ủy ban nhân dân xã Phước Kiển, Huyện Nhà Bè

LỚP 5: (08 giờ 30, thứ Sáu, ngày 18 tháng 10 năm 2024)

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
XIV.	Ủy ban nhân dân Quận 4				
1	Nguyễn Ngọc Hà	Nữ	23/8/1981	Ủy viên Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Quận 4	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Quận 4
2	Lê Thị Gấm	Nữ	10/6/1981	Phó Trưởng phòng	Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND Quận 4
3	Nguyễn Thị Kim Chi	Nữ	19/11/1990	Chuyên viên	Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND Quận 4
4	Lê Thị Diễm Huỳnh	Nữ	01/5/1975	Trưởng phòng	Phòng Kinh tế, UBND Quận 4
5	Ngô Thục Nguyên	Nam	18/01/1975	Phó Trưởng phòng	Phòng Quản lý đô thị, UBND Quận 4
6	Lưu Tuấn Thành	Nam	27/4/1985	Chuyên viên	Phòng Quản lý đô thị, UBND Quận 5
7	Nguyễn Thành Phước An	Nam	13/11/1985	Chuyên viên	Phòng Lao động Thương binh và Xã hội, UBND Quận 4
8	Lương Tuấn Anh	Nam	01/8/1980	Chuyên viên	Phòng Văn hóa và Thông tin, UBND Quận 4
9	Tô Xuân Trường	Nam	12/8/1978	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 1, Quận 4
10	Trần Thị Thanh Thủy	Nữ	03/02/1996	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 4
11	Lê Minh Tiến	Nam	26/02/1988	Phó Chủ tịch	Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 4
12	Sa Lay Man	Nam	10/02/1987	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 4
13	Trần Ái Vinh	Nam	22/9/1989	Phó Chủ tịch	Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận 4
14	Trần Hoàng Hải	Nam	21/6/1978	Công chức Văn hóa Xã hội	Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận 4
15	Lương Phạm Quốc Trí	Nam	25/7/1994	PCH BCH Quân sự Phường 4	Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận 4
16	Đào Thị Hương Trang	Nữ	26/11/1990	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ	Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận 4
17	Trần Văn Đạt	Nam	28/10/1994	Phó Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh	Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận 4
18	Nguyễn Thị Diệu Linh	Nữ	08/12/1994	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Phường 4	Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận 4

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
19	Lê Phan Trọng Hiếu	Nam	26/8/1982	Phó Chủ tịch	Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận 4
20	Võ Minh Tuấn	Nam	21/12/1994	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận 4
21	Cao Cần	Nam	1978	Trưởng BDH Khu phố 3	Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận 4
22	Phạm Thanh Tòng	Nam	1970	Trưởng BDH Khu phố 6	Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận 4
23	Trần Khánh Nguyên	Nam	1990	Cán bộ Kinh tế	Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận 4
24	Vương Hoàng Phúc	Nam	1986	Văn thư - Thủ quỹ	Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận 4
25	Trần Thành Đạt	Nam	1990	Cán bộ Kinh tế	Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận 4
26	Quách Bảo Ngọc	Nữ	1989	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận 4
27	Nguyễn Đức Phương	Nam	27/11/1972	Phó Chủ tịch	Ủy ban nhân dân Phường 9, Quận 4
28	Hà Hữu Tính	Nam	19/12/1990	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 9, Quận 4
29	Đinh Văn Tiến	Nam	1956	Trưởng BDH Khu phố 1	Ủy ban nhân dân Phường 10, Quận 4
30	Hà Thị Tuyết Hòa	Nữ	1962	Trưởng BDH Khu phố 2	Ủy ban nhân dân Phường 10, Quận 4
31	Phạm Thị Ngọc Lan	Nữ	1965	Trưởng BDH Khu phố 3	Ủy ban nhân dân Phường 10, Quận 4
32	Trần Thị Thanh	Nữ	1964	Trưởng BDH Khu phố 4	Ủy ban nhân dân Phường 10, Quận 4
33	Trịnh Trường Vĩnh	Nam	08/10/1990	Phó Chủ tịch	Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 4
34	Bùi Quốc Thành	Nam	10/11/1997	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 4
35	Huỳnh Ngọc Phương Quỳnh	Nữ	11/10/1994	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Phường 13	Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 4
36	Trần Thị Quang Diệu	Nữ	26/6/1981	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ	Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 4
37	Đỗ Thị Kim Chi	Nữ	11/4/1997	Phó Bí thư Đoàn TNCS	Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 4
38	Đặng Minh Hoàng	Nam	01/9/1976	Phó Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh	Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 4
39	Nguyễn Văn Thắng	Nam	17/8/1987	Công chức Văn hóa Xã hội	Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận 4

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
40	Lê Quốc Trung	Nam	19/9/1986	Phó Chủ tịch	Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận 4
41	Đặng Thành Trung	Nam	6/12/1984	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận 4
42	Phạm Ngọc Đáng	Nam	28/6/1967	Cán bộ văn hóa, TDTT	Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận 4
43	Nguyễn Thị Ánh Hoa	Nữ	5/10/1988	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ	Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận 4
44	Hoàng Quốc Huy	Nam	10/4/1959	Phó Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh	Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận 4
45	Phạm Minh Hải	Nam	16/5/1997	Phó Bí thư Đoàn TNCS	Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận 4
46	Trần Nguyễn Tùng	Nam	11/6/1983	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Phường 15	Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận 4
47	Nguyễn Thị Kiều Hoa	Nữ	1966	Trưởng BDH Khu phố 1	Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận 4
48	Nguyễn Thị Xuân Phụng	Nữ	13/11/1974	Trưởng BDH Khu phố 2	Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận 4
49	Phạm Văn Vinh	Nam	03/7/1962	Trưởng BDH Khu phố 3	Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận 4
50	Lê Viết Hải	Nam	04/3/1955	Trưởng BDH Khu phố 4	Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận 4
51	Ngô Thế Khải	Nam	25/02/1976	Trưởng BDH Khu phố 5	Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận 4
52	Nguyễn Văn Huân	Nam	20/02/1981	Phó Chủ tịch	Ủy ban nhân dân Phường 16, Quận 4
53	Võ Quốc Thanh	Nam	16/07/1980	Công chức Địa chính- Xây dựng- Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 16, Quận 4
54	Trần Thị Mỹ Nương	Nữ	20/5/1984	Công chức Địa chính- Xây dựng- Đô thị và Môi trường	Ủy ban nhân dân Phường 18, Quận 4
XVI.	Ủy ban nhân dân Quận 12				
1	Khru Mạnh Hùng	Nam	1965	Trưởng phòng	Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân Quận 12
2	Cao Minh Nghĩa	Nam	1963	Cán sự	Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân Quận 12
3	Nguyễn Hoài Diệp	Nam	1983	Chuyên viên	Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân Quận 12
4	Huỳnh Minh Cường	Nam		Chuyên viên	Phòng Y tế, Ủy ban nhân dân Quận 12
5	Nguyễn Thành Tân	Nam	10/28/1984	Chuyên viên	Phòng Văn hóa và Thông tin, Ủy ban nhân dân Quận 12

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
6	Huỳnh Quốc Kiên	Nam	11/29/1984	Chuyên viên	Phòng Văn hóa và Thông tin, Ủy ban nhân dân Quận 12
7	Hà Phương Khánh	Nam	31/7/1993	Chuyên viên	Phòng Văn hóa và Thông tin, Ủy ban nhân dân Quận 12
8	Lê Hồng Hải	Nam		Chuyên viên	Phòng Quản lý đô thị, Ủy ban nhân dân Quận 12
9	Trần Đăng Duy	Nam		Chuyên viên	Phòng Kinh tế, Ủy ban nhân dân Quận 12
10	Nguyễn Đức Cường	Nam	1974	Phó Chủ tịch	Hội Nông dân quận 12
11	Huỳnh Thị Ngọc Sang	Nữ	26/3/1982	Cán bộ	Hội Liên hiệp phụ nữ quận 12
12	Huỳnh Văn Tuấn	Nam	1969	Ủy viên Ban Thường vụ	Hội Cựu Chiến binh quận 12
13	Văn Phó	Nam	1985	Trình sát	Công an Quận 12 - Đội CSĐTTP về KT&CV
14	Nguyễn Mai Khánh Đoàn	Nữ	12/15/2003	Cán bộ	Quận Đoàn Quận 12
15	Huỳnh Tấn Trực	Nam	20/5/1982	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị & Môi trường	Ủy ban nhân dân phường Tân Thới Nhất, Quận 12
16	Nguyễn Thị Phương Hiền	Nữ	20/5/1987	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị & Môi trường	Ủy ban nhân dân phường Tân Thới Nhất, Quận 13
17	Huỳnh Thế Trọng	Nam	1979	Chủ tịch Hội Nông dân	Ủy ban nhân dân phường An Phú Đông, Quận 12
18	Nguyễn Hồng Tươi	Nữ	1984	Chủ tịch Hội Nông dân	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Lộc, Quận 12
19	Phan Hồng Minh	Nam		Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị & Môi trường	Ủy ban nhân dân phường Tân Thới Hiệp, Quận 12
20	Nguyễn Thị Mộng Đào	Nữ		Cán bộ Kinh tế	Ủy ban nhân dân phường Tân Thới Hiệp, Quận 12
21	Lê Đăng Thắng	Nam	1987	Phó Chủ tịch	Ủy ban nhân dân phường Đông Hưng Thuận, Quận 12
22	Phạm Văn Anh	Nam	1981	Cán bộ Kinh tế	Ủy ban nhân dân phường Đông Hưng Thuận, Quận 12

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
23	Lương thị Phương Thy	Nữ	1992	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị & Môi trường	Ủy ban nhân dân phường Đông Hưng Thuận, Quận 12
24	Phạm Thị Thúy Hằng	Nữ	1995		Ủy ban nhân dân phường Đông Hưng Thuận, Quận 12
25	Huỳnh Văn Quân	Nam	11/16/1988	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị & Môi trường	Ủy ban nhân dân phường Tân Hưng Thuận, Quận 12
26	Trần Vinh Hiên	Nam	10/12/1982	Cán bộ Kinh tế	Ủy ban nhân dân phường Tân Hưng Thuận, Quận 12
27	Phạm Văn Lâm	Nam	1/11/1994	Chỉ huy phó Ban chỉ huy Quân sự	Ủy ban nhân dân phường Tân Hưng Thuận, Quận 12
28	Nguyễn Anh Chí Thiện	Nam	21/4/1992	Phó Chỉ huy trưởng	Ban chỉ huy Quân sự phường Hiệp Thành, Quận 12
29	Nguyễn Đông Phước	Nam	19/6/1998	Chiến sĩ	Ban chỉ huy Quân sự phường Hiệp Thành, Quận 12
30	Huỳnh Võ Chí Cường	Nam	12/3/2001	Chiến sĩ	Ban chỉ huy Quân sự phường Hiệp Thành, Quận 12
31	Nguyễn Thế Khải	Nam	2/8/2004	Chiến sĩ	Ban chỉ huy Quân sự phường Hiệp Thành, Quận 12
32	Đồng Minh Quốc Thuận	Nam	12/19/2002	Chiến sĩ	Ban chỉ huy Quân sự phường Hiệp Thành, Quận 12
33	Nguyễn Hoàng Anh Tuấn	Nam	11/19/2004	Chiến sĩ	Ban chỉ huy Quân sự phường Hiệp Thành, Quận 12
34	Nguyễn Minh Tiến	Nam	04/3/2005	Chiến sĩ	Ban chỉ huy Quân sự phường Hiệp Thành, Quận 12
35	Trần Võ Duy Khang	Nam	11/6/2002	Chiến sĩ	Ban chỉ huy Quân sự phường Hiệp Thành, Quận 12
36	Nguyễn Lưu Thái Bảo	Nam	07/5/2004	Chiến sĩ	Ban chỉ huy Quân sự phường Hiệp Thành, Quận 12
37	Lê Văn Phú	Nam	02/4/2001	Chiến sĩ	Ban chỉ huy Quân sự phường Hiệp Thành, Quận 12
38	Trần Quốc Hoàng	Nam	10/5/2002	Chiến sĩ	Ban chỉ huy Quân sự phường Hiệp Thành, Quận 12

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
39	Hồ Đức Hiền	Nam	6/19/1985	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị & Môi trường	Ủy ban nhân dân phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12
40	Nguyễn Thanh Trang	Nữ	1983	Chủ tịch Hội Nông dân	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12
41	Đào Xuân Điều	Nam	1970	Trưởng Khu phố	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12
42	Đào Công Bắc	Nam	1968	Trưởng Khu phố	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12
43	Lương Văn Cường	Nam	1972	Trưởng Khu phố	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12
44	Lê Văn Trinh	Nam	1970	Trưởng Khu phố	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12
45	Mai Xuân Thắng	Nam	1975	Trưởng Khu phố	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12
46	Nguyễn Hồng Đức	Nam	1967	Trưởng Khu phố	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12
47	Vũ Văn Hiệu	Nam	1984	Trưởng Khu phố	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12
48	Thùng Bá Sanh	Nam	1975	Trưởng Khu phố	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12
49	Nguyễn Thị Kim Phụng	Nữ	1971	Trưởng Khu phố	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12
50	Phạm Trọng Chanh	Nam	1969	Trưởng Khu phố	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12
51	Hoàng Văn Tấn	Nam	1976	Trưởng Khu phố	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12
52	Nguyễn Thanh Tùng	Nam	1982	Trưởng Khu phố	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12
53	Đoàn Quốc Phương	Nam	1979	Trưởng Khu phố	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12
54	Nguyễn Văn Cọp	Nam	1961	Trưởng Khu phố	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
55	Nguyễn Dịch Lục	Nam	1984	Trưởng Khu phố	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12
56	Trần Quốc Tiến	Nam	1983	Trưởng Khu phố	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12
57	Nguyễn Hoàng Trường	Nam	1994	Trưởng Khu phố	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12
58	Ung Đồi Hòa	Nam	1985	Trưởng Khu phố	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12
59	Đoàn Thị Thùy Dung	Nữ	1977	Trưởng Khu phố	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12
60	Võ Văn Hấu	Nam	1963	Trưởng Khu phố	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12
61	Nguyễn Văn Gấm	Nam	1964	Trưởng Khu phố	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12
62	Nguyễn Văn Nhung	Nam	1981	Trưởng Khu phố	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12
63	Lý Thanh Điền	Nam	1988	Trưởng Khu phố	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12
64	Đoàn Văn Trí	Nam	1955	Trưởng Khu phố	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12
65	Phạm Khắc Huy	Nam	1973	Trưởng Khu phố	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12
66	Nguyễn Hoàng Đức	Nam	1983	Trưởng Khu phố	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12
67	Lâm Văn Thành	Nam	1964	Trưởng Khu phố	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12
68	Trần Quang Thắng	Nam	1985	Trưởng Khu phố	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12
69	Phạm Minh Châu	Nam	1985	Trưởng Khu phố	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12
70	Nguyễn Văn Bình	Nam	1977	Trưởng Khu phố	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
71	Hồ Thị Mai	Nữ	1962	Trưởng Khu phố	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12
72	Phan Kim Khải	Nam	1975	Công chức Văn phòng thống kê	Ủy ban nhân dân phường Thạnh Xuân, Quận 12
XVI.	Ủy ban nhân dân Huyện Củ Chi				
1	Nguyễn Thị Hợp	Nữ	1983	PCT.Ủy ban nhân dân xã	Ủy ban nhân dân xã Tân An Hội, Huyện Củ Chi
2	Trần Thanh Hiếu	Nam	1988	CB. Kinh tế	Ủy ban nhân dân xã Tân An Hội, Huyện Củ Chi
3	Nguyễn Thanh Hoài	Nam		Phó Chủ tịch	Ủy ban nhân dân Thị trấn Củ Chi, Huyện Củ Chi
4	Lê Thành Ngọc	Nam		Phó Chỉ huy Quân sự thị trấn	Ủy ban nhân dân Thị trấn Củ Chi, Huyện Củ Chi
5	Trần Thanh Tâm	Nữ		Cán bộ phụ trách Kinh tế thị trấn	Ủy ban nhân dân Thị trấn Củ Chi, Huyện Củ Chi
6	Huỳnh Nghĩa Bình	Nam	1981	Cán bộ Kinh tế	Ủy ban nhân dân xã Tân Phú Trung, Huyện Củ Chi
7	Trương Văn Hùng	Nam		Cán bộ kinh tế xã	Ủy ban nhân dân xã Thạnh Đông, Huyện Củ Chi
8	Phạm Ngọc Minh	Nam	1984	CB.Phụ trách Kinh tế xã	Ủy ban nhân dân xã Tân Thông Hội, Huyện Củ Chi
9	Nguyễn Thành Phương	Nam	1990	Chỉ huy trưởng Quân sự xã	Ủy ban nhân dân xã Tân Thông Hội, Huyện Củ Chi
10	Huỳnh Thị Kim Thanh	Nữ	1987	Công chức địa chính - xây dựng - nông nghiệp & Môi trường	Ủy ban nhân dân xã Trung An, Huyện Củ Chi
11	Hà Quốc Trường	Nam	1990	Cán bộ phụ trách kinh tế	Ủy ban nhân dân xã Trung An, Huyện Củ Chi
12	Lê Thị Thủy Tiên	Nữ	26/03/1988	Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã	Ủy ban nhân dân xã Trung Lập Hạ, Huyện Củ Chi
13	Nguyễn Hồng Phước	Nam	03/4/1986	Cán bộ phụ trách kinh tế xã	Ủy ban nhân dân xã Trung Lập Hạ, Huyện Củ Chi

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
14	Cao Thành Hiệp	Nam	04/4/1977	Công chức Địa chính-Nông nghiệp-Xây dựng-Môi trường xã	Ủy ban nhân dân xã Trung Lập Hạ, Huyện Củ Chi
15	Lê Minh Toàn	Nam	12/1/1992	CB Kinh tế	Ủy ban nhân dân xã Hòa Phú, Huyện Củ Chi
16	Nguyễn Thị Phụng	Nữ	8/13/1997	Công chức Địa chính-Nông nghiệp-Xây dựng-Môi trường	Ủy ban nhân dân xã Hòa Phú, Huyện Củ Chi
17	Đặng Nguyễn Nhật Trường	Nam	10/5/2000	Công chức Địa chính-Nông nghiệp-Xây dựng-Môi trường	Ủy ban nhân dân xã Phước Thạnh, Huyện Củ Chi
18	Võ Minh Hưng	Nam	11/15/1990	Chỉ huy trưởng BCH Quân sự xã	BCH quân sự xã Phú Mỹ Hưng, Huyện Củ Chi
19	Nguyễn Nhân Đức	Nam	10/10/1983	CB Kinh tế	Ủy ban nhân dân xã Phú Mỹ Hưng, Huyện Củ Chi
20	Vương Thị Cẩm Lệ	Nữ	1980	Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã	Ủy ban nhân dân xã Phạm Văn Cội, Huyện Củ Chi
21	Võ Thị Phương Thảo	Nữ	1995	Công chức Địa chính-Nông nghiệp-Xây dựng-Môi trường	Ủy ban nhân dân xã Phạm Văn Cội, Huyện Củ Chi
22	Nguyễn Văn Thường	Nam	6/8/1979	Công chức Địa chính-Nông nghiệp-Xây dựng-Môi trường	Ủy ban nhân dân xã Trung Lập Thượng, Huyện Củ Chi
23	Huỳnh Công Toại	Nam	9/7/1992	Phụ trách kinh tế	Ủy ban nhân dân xã An Phú, Huyện Củ Chi
24	Phạm Châu Anh Tuấn	Nam	10/12/1991	Cán bộ Kinh tế xã	Ủy ban nhân dân xã Phước Vĩnh An, Huyện Củ Chi
25	Nguyễn Hoàng Linh Vũ	Nam	11/8/1980	Cán bộ phụ trách Kinh tế	Ủy ban nhân dân xã Tân Thạnh Tây, Huyện Củ Chi
26	Trần Minh Hiệp	Nam	1980	PTC.Ủy ban nhân dân	Ủy ban NN xã Nhuận Đức, Huyện Củ Chi
27	Phạm Tấn Phát	Nam	1982	PCT Ủy ban nhân dân xã	Ủy ban nhân dân xã Bình Mỹ, Huyện Củ Chi
28	Nguyễn Thành Danh	Nam	1984	CB Kinh tế xã	Ủy ban nhân dân xã Bình Mỹ, Huyện Củ Chi
29	Đặng Hải Âu	Nam	1982	Đội trưởng Đội Quản lý đê Nhân dân xã	Ủy ban nhân dân xã Bình Mỹ, Huyện Củ Chi

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ	Đơn vị công tác
30	Nguyễn Tấn Bình	Nam	1976	Đội trưởng Đội Quản lý đê Nhân dân xã	Ủy ban nhân dân xã Bình Mỹ, Huyện Củ Chi
31	Nguyễn Hữu Thái	Nam	10/4/1 981	Công chức Địa chính- Nông nghiệp-Xây dựng-Môi trường	Ủy ban nhân dân xã Phú Hòa Đông, Huyện Củ Chi
32	Huỳnh Thị Mỹ Linh	Nữ	9/24/1 993	Công chức Địa chính- Nông nghiệp-Xây dựng-Môi trường	Ủy ban nhân dân xã An Nhơn Tây, Huyện Củ Chi
33	Lê Khánh Duyệt	Nam	10/17/ 1986		Ủy ban nhân dân xã Thái Mỹ, Huyện Củ Chi
34	Bùi Quang Trí	Nam	7/29/1 995	CB Kinh tế	Ủy ban nhân dân xã Phước Hiệp, Huyện Củ Chi

PHỤ LỤC 2
NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH TẬP HUẤN

(Kèm theo Thông báo số /TB-STNMT-KTTV ngày tháng năm 2024)

Thời gian	Nội dung
08:00 - 08:30	Điểm danh ổn định lớp học, giới thiệu Giảng viên
08:30 - 08:45	Kiến thức chung và biểu hiện của biến đổi khí hậu
08:45 - 09:00	Tác động của biến đổi khí hậu đến thiên tai, tài nguyên, môi trường, hệ sinh thái, điều kiện sống, hoạt động kinh tế - xã hội và các vấn đề liên ngành, liên vùng, liên lĩnh vực
09:15 - 09:30	Các giải pháp thích ứng và giảm nhẹ biến đổi khí hậu và rủi ro thiên tai đối với phát triển kinh tế - xã hội
09:30 - 09:45	Các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu ở Việt Nam và Thành phố Hồ Chí Minh
09:45-10:15	Nghỉ giải lao
10:15 - 10:45	Giới thiệu Hệ thống quy định của Nhà nước về quản lý phát thải khí nhà kính
10:45 - 11:30	Giải pháp giảm phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.
<i>Nghỉ trưa</i>	
13:30 - 14:15	Kiến thức chung về động đất và sóng thần
14:15 - 14:30	Các quy định về ứng phó động đất và sóng thần ở Việt Nam và Thành phố Hồ Chí Minh
14:30 - 15:15	Kiến thức cơ bản về khí tượng thủy văn và các diễn biến
15:15 - 15:30	Nghỉ giải lao
15:30 - 16:15	Tình hình hoạt động khí tượng thủy văn và các quy định hiện hành
16:15 - 16:30	Bài tập thực hành.